

# CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

## QUYỂN 18

Sa-môn Đạo Nguyên Đòi Tổng soạn

**PHÁP TỰ ĐÒI THỨ SÁU** của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**  
**PHÁP TỰ** của **THIÊN SƯ TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**: 14 người  
được ghi chép.

- 1- Thiên sư Huyền Sa Sư Bị Phước Châu
- 2- Thiên sư Trường Khánh Tuệ Lăng Phước Châu
- 3- Thiên sư Huyền Thông núi Đại Phổ Phước Châu
- 4- Thiên sư Đạo Phó chùa Long Sách Hàng Châu
- 5- Thiên sư Hạo Nhiên núi Trường Sanh Phước Châu
- 6- Thiên sư Trí Phù núi Nga Hồ Tín Châu
- 7- Thiên sư Hoài Nhạc Báo Ân Chương Châu
- 8- Quốc sư Thần Ấn Cổ Sơn Phước Châu
- 9- Thiên sư Sư Úc Hóa Độ Tây Hưng Hàng Châu
- 10- Thiên sư Thiệu Khanh Long Thọ Đàm Châu
- 11- Thiên sư Hành Thao Tiên Tông Phước Châu
- 12- Thiên sư Tùng Yểm Vĩnh Phước Hoa sơn Phước Châu
- 13- Thiên sư Chiếu chùa Long Hoa Hàng Châu
- 14- Thiên sư Linh Tham Thúy Nham Minh Châu

**ĐẠI SƯ TÔNG NHẤT HUYỀN SA SƯ BỊ PHƯỚC CHÂU**  
**PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU**  
**PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

Sư pháp danh Sư Bị, người huyện Mân Phước Châu họ Tạ.

Lúc tuổi trẻ sư thích câu cá, thường thả một chiếc thuyền câu bé tẻo teo trên sông Nam Đài, vui đùa cùng bạn câu. Buổi đầu niên hiệu Đường Hàm Thông, sư lúc đó vừa được 30 tuổi, bỗng mộ xuất trần, bèn bỏ thuyền câu đến đầu bôn Thiên sư Linh Huấn núi Phù Dung xuống tóc, sau đó đến thọ giới cụ túc với Luật sư Đạo Huyền tại chùa Khai Nguyên ở Dự Chương. Sư mặc áo vải giày gai, ăn chỉ vừa đủ sống, thường suốt ngày ngồi im lìm, mọi người đều kính dị. Sư cùng với Tuyết Phong Nghĩa Tồn theo vai vế trong pháp môn là bạn bè, nhưng thân gần như nghĩa thầy trò. Tuyết Phong nhân sư tu khổ hạnh nên gọi là đầu-đà.

Một bữa nọ, Tuyết Phong hỏi rằng:

- Cái gì là Bị đầu-đà?

Sư đáp:

- Rất cùng không dám đối gạt người.

\*\*\*

Ngày khác, Tuyết Phong gọi sư đến nói:

- Bị đầu-đà sao không đi khắp Thiên lâm?

Sư đáp:

- Sơ Tổ Đạt Ma không đến Đông Độ, Nhị Tổ Huệ Khả không đến Tây Thiên.

Tuyết Phong cho là phải, kịp khi lên núi Tượng Cốt đã cùng chung sức xây dựng, huyền đồ kéo đến đông đầy. Sớm tối vào thất thưa hỏi chỉ quyết không suy siển. Sư lại duyệt đọc kinh Lăng Già, phát minh tâm địa, do đó mà ứng cơ thật lạnh lẽ, cùng với kinh Tu-đà-la thắm khế hiệp. Người học đạo huyền khắp nơi có gì chưa quyết được đều đến thỉnh ích, thậm chí bị Hòa thượng Tuyết Phong cật vấn, sư cũng ứng đối chẳng nhường bước. Tuyết Phong nói:

- Bị đầu-đà là người kiếp trước tu hành tái sanh đây !

\*\*\*

Một ngày kia, Tuyết Phong thượng đường nói:

- Nếu muốn biết việc này thì do như gương xưa đưa lên đài vậy.

Hồ đến thì Hồ hiện, Hán đến thì Hán hiện.

Sư bước ra nói:

- Nếu gặp lúc gương sáng bị vỡ thì làm sao?

Tuyết Phong nói:

- Hồ, Hán đều ẩn mất cả.

Sư nói:

- Lão Hòa thượng gót chân còn chưa chấm đất!

*Chú: Nguyên văn 'Cước căn bất điểm địa', tức gót chân chưa chấm đất, hàm ý chỉ chưa triệt ngộ.*

\*\*\*

Sư thượng đường im lặng rất lâu, đại chúng nghĩ là không thuyết pháp nên cùng lúc quay về tăng đường. Sư bèn quát mắng:

- Hãy xem coi ! Chỉ là một thứ mà thôi, chẳng có một móng nào có trí tuệ, mà chỉ là lo nhìn lão tăng mập má hai vành môi là đều xông đến tìm kiếm lời lẽ, ý độ. Trong khi lão tăng đây chân thành vì họ, mà tất cả bọn họ nào có biết đâu. Hãy xem coi như thế thì thật khó thay, thật khó thay !

\*\*\*

Sư có lúc nói:

- Nay các Thiên đức ! Các vị đều là những người từng đi hành cước rồi mới đến đây, xưng mình tham Thiền, học đạo, là có điểm kỳ đặc, hay chỉ hỏi Đông, hỏi Tây như thế. Nếu có điều kỳ đặc hãy thử nêu ra xem, ta sẽ chứng minh đúng sai cho các vị. Ta đều biết cả. Có vậy không? Nếu không thì nên biết đó chỉ là bởi vì quý vị đã đến đây rồi, nên ta nay hỏi các vị: 'Các vị có con mắt đạo không?'. Nếu có thì nay đây cần thức đặc. Có thức đặc không vậy? Nếu không hiểu biết thì gọi ta là người quá mù, quá điếc. Có đúng vậy không? Có đồng ý nói như thế chẳng? Các vị Thiên đức cũng chớ có quá khuất tất mình, bởi vì quý vị thật ra chưa từng bao giờ là người như thế. Mười phương chư Phật nắm lấy quý vị đưa lên đỉnh trán mà chẳng dám thác ngộ lấy

một phần nào. Chỉ nói là chuyện này duy có ta là biết được. Có lãnh hội không vậy? Như nay đây các kẻ thừa kế đều nói là mình thừa kế Thích Ca. Nhưng ta lại nói Thích Ca cùng với mình đồng tham. Các vị hỏi tham ai? Có lãnh hội không? Thật không dễ đúng gì biết được. Trừ phi đại ngộ mới hiểu biết được. Nếu sở ngộ còn hạn hẹp thì cũng chưa thể thấy. Các vị có hiểu biết đại ngộ không? Không thể các vị hướng về đầu lâu mà nhận chúng khám chiếu. Không thể là các vị nói không, nói có, nói bên này, nói bên kia, có pháp thể gian, có một cái không phải pháp thể gian.

Này các Thiên đức ! Hư không do từ mê vọng ảo sanh. Như nay đây mà đồng ý, thì nơi đâu có lời xung thuyết đó? vẫn còn chưa có tin tức gì của hư không. Nơi đâu có tam giới nghiệp cha mẹ duyên sanh, cùng với quý vị thung lập trước sau. Như nay nếu nói không, thì là lời nói gạt dối, hà huống là có. Có biết không vậy? Là các vị lâu dài đi hành cước xung rằng có chuyện giác ngộ. Ta nay hỏi các vị có biết trên tuyết đỉnh núi cao nơi vắng ngắt không người còn có Phật pháp không? Có tài biện được không? Nếu biện biệt không được, rốt lại chẳng ra sao cả. Ta thường nói rằng: ‘Trước mặt ông tăng qua đời đều là gặp đầu cũng Bò-đề. Muôn dặm thân quang dính hậu tướng. Nếu người thấy được, không hại chi ra khỏi âm giới ý tưởng trước đầu lâu của các vị đều đến. Chỉ do các vị nhân thể chân thật, nơi nào mà có một pháp giải mở che trùm quý vị. Có biết không vậy? Có tin không vậy? Có biết thừa đương không vậy? Phải hết sức cố gắng !

Sư lại nói:

- Ta nay hỏi các vị chứ thừa đương được cái gì? Tại thế giới nào mà an thân, lập mạng? Có biện biệt được không? Nếu mà biện biệt không được thì chỉ là nặn mắt tóa ra hoa đốm, thấy việc đều sai. Có biết không vậy? Như nay đây trước mặt thấy sơn hà, đại địa, có không, sáng tối đủ thứ hết, đều là luống lao hoa tướng, gọi là tri kiến điên đảo. Phạm người xuất gia nên thức tâm, đạt bản, mới gọi là sa-môn. Các vị nay nếu đã xuống tóc, mặc y làm tướng sa-môn, phải nên có phần tự lợi rồi lợi người khác. Như nay đây mà xem thì chỉ thấy đen thui như dầu sơn đen, tự cứu lấy mình còn chưa được, có đâu biết

cách cứu tới người. Này các nhân giả ! Nhân duyên Phật pháp là chuyện lớn, chớ có làm chuyện bá láp, tụ tập lại nói nhăng, nói cuội cho qua ngày buổi. Thời gian khó có được, tiếc uổng biết bao. Kẻ đại trượng phu sao mà lại không biết tỉnh sát nhìn xem đó là chuyện gì? Chỉ như Tông phong từ trước là mũi nhọn của chư Phật. Các vị nếu thừa đương không được, thì ta phương tiện khuyên các vị rằng môn phong của Ca Diếp tiếp tục đốn siêu. Chỉ môn phong đó vượt khỏi nhân quả phàm Thánh của các vị, vượt khỏi biển thế giới diệu trang nghiêm của Tì Lô, vượt khỏi cửa phương tiện của Thích Ca, ngay đó hết kiếp chẳng dạy các vị có một chút nào cùng các vị tác nhân kiến. Sao không gấp gấp cứu thủ đi. Vị tất phải nói rằng tôi cần ba đời, hai kiếp lâu dài tích lũy tịnh nghiệp. Này các nhân giả ! Tông thừa của các vị là chuyện gì? Chẳng thể do thân tâm các vị dụng công trang nghiêm mà được. Không thể do tha tâm tức mệnh mà được. Có lãnh hội không vậy? Như đức Thích Ca xuất đầu ra đã biến lộng biết bao việc, nào là thuyết 12 phần Giáo tuôn chảy như bình trút nước, nào là đại tác một trường Phật sự, hướng về các vị trong cửa ấy dung một điểm cũng không được, dùng tài nghệ một mảy may cũng không được. Có hiểu biết không vậy? Cũng giống như giấc mộng thôi, mà cũng giống như lời nói mớ. Sa-môn không nên như thế. Xuất đầu ra là vì hiểu biết. Hiểu biết không vậy? Nếu hiểu biết tức đại xuất thoát, đại xuất đầu. Do đó mà mới nói siêu phàm, vượt Thánh, khỏi sanh, khỏi tử, rời nhân, rời quả, vượt Tì Lô, vượt Thích Ca, không còn bị phàm Thánh, nhân quả lừa gạt, ở mọi nơi không có người nào biết được. Các vị có biết không vậy? Đừng có mãi luyện lưới yêu của sanh tử mà bị nghiệp lành dữ lôi mình đi, không có phần tự do. Dù cho các vị có luyện tập thân tâm thành như hư không, dù cho các vị đến được nơi tinh minh trạm nhiên chẳng dao động, cũng không ra khỏi thức ám. Người xưa có nói: ‘Nhu nước chảy mau, không biết mình chảy mau, lại mê vọng tưởng mình chảy yên tịnh chậm chạp’. Tu hành như thế, trọn chẳng ra khỏi ngằn mé luân hồi, y như trước bị luân hồi chuyên đi. Bởi vậy mới nói: ‘Chư hành vô thường’, trực thị ba thừa công quả, đáng sợ như thế. Nếu chẳng có con mắt đạo thì cũng chẳng có cứu

cánh. Sao bằng hôm nay đây chỉ là một bác địa phàm phu, chẳng dùng một mảy may công phu mà rồi được siêu ngay. Giải tình tâm lực không vậy? Có nguyện vui không vậy? Khuyên các ông, ta nay lập địa chờ mấy ông nhìn thấy. Chẳng cần các vị dụng luyện thành. Nếu nay mà không như thế thì còn đợi đến lúc nào ? Có đồng ý ưng chịu không? Có đồng ý ưng chịu không?

\*\*\*

Sư có lúc thượng đường, nói với chúng rằng:

- Đó là các vị chân thật như thế.

Lại có lúc sư nói:

- Đức Đạt Ma như nay đây hiện còn, quý vị có thấy ngài không?

Sư nói:

- Tại các vị thấy chuyện hiểm ác, thấy cọp beo, dao gươm đủ thứ bức bách thân mạng của các vị mà sanh ra vô hạn sợ sệt. Chuyện này giống như mấy ông họa sư vẽ địa ngục biến tướng thành cọp beo, gươm đao, sau đó chăm bẵm nhìn xem rồi đâm ra sợ sệt. Các ông nay cũng thế. Trăm thứ nhìn thấy là do quý vị tự ảo xuất rồi tự sanh ra sợ sệt. Mà cũng không do ai có lỗi với quý vị. Như nay đây các vị có muốn giác ngộ cái ảo hoặc đó không? Chỉ cần thức thủ con người kim cương của quý vị. Nếu mà ý thức được thì chưa từng có ai bảo các vị có mảy may khả đặc lộ hiện ra. Nơi nào mà có cọp sói, dao kiếm hù dọa các vị. Cho đến như đức Thích Ca tài nghệ đến thế mà tìm một chỗ xuất đầu cũng không được. Do đó mà ta thường nói với các vị: ‘Con mắt sa-môn đem định thế giới che trùm đất trời chẳng mảy may rò rỉ, nơi nào mà có một vật để cho các vị tri kiến. Hiểu biết không vậy? Xuất thoát như thế, kỳ đặc như thế thì tại sao mà không cứu thủ?’.

Sư nói:

- Các vị giống như đang ngồi trên biển cả, nước ngập khỏi đầu, lại dang tay ra xin nước uống. Có hiểu biết không vậy? Phàm học Bát nhã Bồ-tát phải là bậc đại căn khí, có đại trí tuệ thì mới được. Nếu có trí tuệ thì nay được xuất thoát. Nếu mà trì độn thì phải nên cần khổ, nhẫn nại, ngày đêm quên mệt, bỏ ăn, giống như chết cả cha lẫn mẹ

mới được. Cái cấp thiết như thế chỉ hạn trong một đời người. Lại được người khác giúp đỡ, thiết thật tham cứu chân lý, có hề chi đâu chuyện lãnh ngộ. Và như nay đây ai là người kham được việc thọ học? Nay các nhân giả ! Đừng có chỉ nhớ lời, nhớ lẽ tựa như chú Đà-ra-ni vậy. Dẫn bước về phía trước, trong miệng niệm lâm râm, bị người chộp lấy cật vấn thì không có chỗ nào mà rờ, bỗng nổi giận là thầy Hòa thượng không vì mình nói giảng đáp lời. Học như thế là một điều đại khổ. Có biết không vậy? Có một số Hòa thượng ngồi trên giường Thiền tự xưng là Thiện tri thức, có ai hỏi tới là động đậy thân thể, chân tay, điềm mắt, lè lưỡi nhìn trừng trừng. Lại có một số khác nói thao thao rờ rờ, nào là linh đài trí tính có thể thấy, có thể nghe, hướng vào bên trong thân năm uẩn mà làm chủ tể. Làm bậc Thiện tri thức như thế là lừa gạt người quá mức. Có hiểu không vậy? Ta nay hỏi các vị: ‘Nếu các vị nhận chuyện sáng rõ làm chân thật thì tại làm sao trong khi ngủ gục lại không sáng sáng, rõ rõ? Nếu lúc ngủ gục mà không phải sáng sáng, rõ rõ thì tại làm sao lại có lúc sáng rõ. Các vị có lãnh hội không vậy? Cái đó gọi là nhận giặc làm con’ (1), ấy là gốc rễ của sanh tử, là duyên khí của vọng tưởng. Các vị có muốn hiểu căn do đó không? Ta sẽ nói cho các vị nghe. Các vị sáng sáng rõ rõ là chỉ do tiền trần sắc, thanh, hương các pháp mà phân biệt, rồi nói đó là sáng sáng, rõ rõ. Nếu chẳng có tiền trần, thì sáng sáng, rõ rõ của các vị cùng giống như lông rùa, sừng thỏ mà thôi. Nay các nhân giả ! Chân thật tại nơi nào? Các vị nay muốn ra khỏi chủ tể của thân điền ngũ ấm thì chỉ cần thức thủ kim cương thể bí mật của quý vị. Người xưa từng nói với các vị: ‘Viên thành chính biến, biến khắp sa giới’. Ta nay có chút phần cho các vị. Kẻ trí có thể ví dụ mà được hiểu rõ. Các vị có thấy mặt trời của cõi Diêm-phù-đề này không? Người thế gian tạo tác, hưng dinh dưỡng thân hoạt mệnh, đủ thứ tâm hạnh, tác nghiệp chẳng thể chẳng nhờ ánh sáng của mặt trời mà thành lập. Như nhật thể kia có các ban tâm hạnh không? Có chẳng cùng khắp nơi nơi không? Muốn hiểu kim cương thể thì cũng như thế. Chỉ như nay đây khắp cả sơn hà, đại địa, mười phương quốc độ sắc không, tối sáng cùng thân tâm các vị chẳng khỏi trọn thừa uy quang viên thành của

các vị mà sở hiện. Ngay cả loại quần sanh Thiên, nhân tác nghiệp đang thọ sanh quả báo, tình vô tình đều không khởi thừa nhận uy quang nơi các vị. Cho đến chư Phật, thành đạo, thành quả, tiếp vật lợi sanh đều chẳng khởi trọn thừa nhận uy quang của các vị. Như thể kim cương kia còn có chư Phật, phàm phu không? Có tâm hạnh của quý vị không? Chẳng thể nói không liền đương sắc. Có biết không vậy? Các vị có chỗ xuất thân đương đương kỳ đặc như thế, thì tại sao lại không phát minh đi, mà lại đắm đầu vào thân điền năm uẩn đường quý mà làm hoạt kế, ngay đó tự dối gạt mình, rồi bỗng vô thường sát cảnh đến, mắt mũi lèm nhèm, thân kiến, mệnh kiến. Vào lúc đó thật khó mà chống đỡ, chẳng khác nào như con rùa sanh thoát vậy. Thật khổ thay ! Này các nhân giả ! Chớ có lấy kiến giải lúc ngủ gục mà thừa đương. Chưa lý giải được đầu bị che trùm. Các vị có hiểu không vậy? Ba giới không an, giống như nhà lửa. Và các vị là những người không an ổn, chỉ kết bè nhóm lớn, nơi người đời chạy nhảy bên này, bên kia như bầy nai rừng vậy. Chỉ cầu lấy cái ăn, cái mặc. Nếu như thế thì làm sao mà thi hành được vương đạo. Có biết không vậy? Quốc vương, đại thần không câu thúc quý vị. Cha mẹ cho quý vị xuất gia. Thí chủ mười phương cúng dường quý vị cơm ăn, áo mặc. Thổ địa, long thần gia hộ quý vị. Vậy cũng nên biết xấu hổ và biết ơn mới được. Chớ có cô phụ ơn người mới được. Ngồi nằm trên giường Thiền dài mà nói rằng chưa được an lạc, đều là cơm cháo cúng dường quý vị như dưa đông một thứ, giống như đem chôn xuống đất một thứ. Nghiệp thức mịt mờ chẳng có gốc mà y cứ. Sa-môn vì sao mà đến đất ấy? Chẳng qua là tại trên đất ấy tất cả loài xuẩn động, ta gọi là kiếp trụ địa ngục. Như nay đây nếu không liễu ngộ thì mai kia một nọ, biến chui vào thai lừa, bụng ngựa, kéo cày, kéo xe, miệng ngậm hàm sắt, lưng chở yên, hoặc là con thiêu thân đốt cháy mình trong lửa. Thật là rất khó chịu đựng, thật nên hết sức ghê sợ. Ấy là tự quý vị làm lụy mình, có biết không vậy? Nếu đã liễu ngộ, ngay trong vĩnh kiếp chưa từng bảo các vị tin tức đó. Còn nếu không liễu ngộ thì nhân duyên phiền não không phải một kiếp, hai đời là hết đâu. Cho dù các vị có thọ cùng với kim cương. Biết không vậy?



*Chú (1): Nguyên văn ‘Nhận tặc vi tử’, cũng còn gọi là ‘Dĩ tặc vi tử’, nghĩa đen là ‘Nhận giặc làm con’ là thuật ngữ Thiền lâm chỉ kẻ lấy vọng tâm của chính mình nhận làm là ngộ cảnh chân chính.*

\*\*\*

Trưởng lão Nam Tế đến hội Tuyết Phong, Phong bảo hãy gặp sư. Sư hỏi:

- Người xưa nói: ‘Chuyện ấy chỉ có ta là có thể biết’, Trưởng lão nghĩ như thế nào?

Trưởng lão nói:

- Nên biết có kẻ chẳng cầu kẻ biết.

Sư nói:

- Hòa thượng trên đầu non chịu biết bao cay đắng thì thế nào?

\*\*\*

Tuyết Phong nhân buổi làm ruộng tập thể thấy một con rắn bèn dùng gậy khều đưa lên gọi chúng đến nói:

- Xem này, lấy dao chặt đứt làm hai đoạn !

Nói đoạn hát ra phía sau lưng và không nhìn tới nữa, chúng ngạc nhiên. Tuyết Phong nói:

- Đẹp dễ thay !

\*\*\*

Sư ngày nọ, theo hầu Tuyết Phong dạo núi. Tuyết Phong chỉ một miếng đất nói:

- Chỗ này có thể xây một cái tháp không lẫn hồ.

Sư hỏi:

- Tháp cao bao nhiêu?

Tuyết Phong bèn nhìn ngó trên, dưới. Sư nói:

- Y bát người Trời không bằng Hòa thượng, nếu là thọ ký của Linh Sơn thì là xa rời lắm !

Tuyết Phong nói:

- Thế giới rộng một thước thì gương xưa rộng một thước, thế giới rộng một trượng thì gương xưa rộng một trượng.

Sư chỉ lò lửa nói:

- Lò lửa rộng bao nhiêu?

Tuyết Phong nói:

- Rộng như gương xưa.

Sư nói:

- Lão Hòa thượng này gót chân chưa chắm đất !

*Chú: 'Nguyên văn 'Cước căn vi điểm địa' cũng còn gọi 'Cước căn bất điểm địa' hay 'Cước can vị xướng tại' hàm ý chỉ chưa triệt ngộ.*

\*\*\*

Sư ban đầu, nhận lời mời thỉnh trụ viện Phổ Nguyên ở Mai Khê Trường, giữa đời đời đến trụ núi Huyền Sa. Từ đó, thiên hạ hải chúng theo gió mà đến đông đầy. Môn súp Dương công thỉnh sư diễn hóa Vô thượng thừa, đãi ngộ theo lễ thầy trò, học đồ hơn trăm người, cửa phòng phương trượng không lúc nào đóng được.

Sư thượng đường, lặng thỉnh hồi lâu rồi nói với chúng rằng:

- Ta vì các vị mà khốn khó vô cùng, mà các vị có lãnh hội không vậy?

Tăng hỏi:

- Lặng lặng không lời thì thế nào?

Sư nói:

- Nói mớ mà chi?

Nói:

- Bỏ phần sự, thỉnh sư nói !

Sư nói:

- Ngủ gục mà làm chi?

Nói:

- Kẻ học này ngủ gục, còn Hòa thượng thì thế nào?

Sư nói:

- Sao mà lại chẳng biết đau ngứa như thế?

Sư lại nói:

- Khá tiếc cho vị sư tăng to đùng như thế, ngàn dặm, muôn dặm hành cước đến nơi này, vậy mà chẳng tiêu mất thói ngủ gục, nói mớ, phải chịu khuất tất làm sao ấy.

Hỏi:

- Thế nào là tự kỷ của kẻ học này?

Sư nói:

- Dùng tự kỷ để mà làm gì?

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Trong chuyện Tông thừa từ trước, sư nơi đây ngôn luận thế nào?

Sư nói:

- Ít người nghe.

Tăng nói:

- Thỉnh Hòa thượng nói thẳng !

Sư nói:

- Mang bệnh điếc mà làm gì?

Sư lại nói:

- Nay các nhân giả ! Như nay đây chuyện chẳng đặng đừng bảo ta đề nén uy quang, mỗi miệng khuyên bảo trăm ngàn phương tiện, nói như thế này thế kia, cùng các vị hiểu biết, trọn thành tri kiến điên đảo, đem cuồng hống, môi miệng, biến thành nghiệp của chồn rừng tinh lừa gạt chư vị, há ta đồng ý sao? Chỉ như có lỗi cùng không lỗi, đều chỉ riêng ta tự biết, các vị làm sao mà lãnh hội được. Nếu người như thế mà xuất đầu lại, cam chịu quát mắng trách cứ. Nay, phàm làm thầy giỏi của người không phải dễ đứng gì đâu. Phải là bậc thiện tri thức mới có thể biết được. Ta hôm nay dùng phương tiện như thế để trợ giúp các vị, coi như vẫn còn chưa thấy đây, trong ấy ngu dại nên cử Tông thừa, thì quý vị hướng về nơi đâu mà an ổn thi thố? Có lãnh hội không vậy? Bốn mươi chín năm là phương tiện. Như trên hội Linh Sơn có trăm vạn chúng hội tụ mà chỉ riêng có Ca Diếp một người thân nghe, còn lại đều là chẳng nghe. Các vị nói xem chuyện mà Ca Diếp thân nghe là chuyện gì? Chẳng thể nói Như Lai chẳng thuyết thuyết, Ca Diếp chẳng nghe nghe, là đã đương đắc rồi vậy. Không phải là chuyện các vị tu nhân mà được quả phước trí trang nghiêm đâu. Có hiểu không vậy? Còn như câu nói: ‘Ta có chánh pháp nhãn tạng nay giao lại cho Đại Ca Diếp’. Ta nói như lời trắng. Tào Khê dựng cây xoắt chỉ như trắng. Do đó mới nói trong nước Đại Đường này trong

Tông thừa chưa từng thấy một người cử xướng Tận đại địa người phải mất đi mạng sống, giống như cây dùi sắt đặc ruột không lỗ vậy, nhất thời quên đi phong kết lưới. Các vị may mắn gặp ta không tiếc thân mạng, cùng các vị diên đảo tri kiến, tùy theo ý diên đại của các vị, mới có chỗ thân vắn. Nếu ta không cùng các vị tri vắn như thế, thì các vị hướng về đâu mà thấy được ta? Có lãnh hội không vậy? Thật khó thay ! Nên cố gắng, tạm biệt!

Bèn có kệ rằng:

**Nguyên văn:**

萬里神光頂後相  
沒頂之時何處望  
事以成意亦休  
此箇元來觸處周  
智者撩著便提取  
莫待須臾失却牛

**Phiên âm :**

Vạn lý thần quang đỉnh hậu tương  
Một đỉnh chi thời hà xứ vọng  
Sự dĩ thành, ý diệc hưu  
Thử cá nguyên lai xúc xúc chu  
Trí giả liêu trước tiện đề thủ  
Mạc đãi tu du thất khước ngư

**Tạm dịch:**

*Muôn dặm thần quang sau đỉnh tương  
Lúc chẳng đỉnh kia ngóng nơi nào  
Chuyện đã thành, ý liền thôi  
Cái đó nguyên lai có đều khắp  
Người trí khêu lấy liền đề thủ  
Chẳng đợi phút giây mất lấy trâu.*

Lại nói kệ :

**Nguyên văn :**

玄沙遊徑別

時人切須知  
三冬陽氣盛  
六月降霜時  
有五非關舌  
無言切要詞  
會我最後句  
出世少人知

**Phiên âm:**

Huyền Sa du kính biệt  
Thời nhân thiết tu tri  
Tam đông dương khí thịnh  
Lục nguyệt giáng sương thời  
Hữu ngũ phi quan thiết  
Vô ngôn thiết yếu từ  
Hội ngã tối hậu cú  
Xuất thế thiếu nhân tri.

**Tạm dịch:**

*Huyền Sa du kính biệt*  
*Người đời phải nên biết*  
*Ba đông dương khí thịnh*  
*Trời tháng sáu sinh sương*  
*Có tiếng không do lưỡi*  
*Chẳng lời lại cần từ*  
*Hiểu ta câu sau chót*  
*Xuất thế ít người hay.*

Hỏi:

- Ngoài bốn uy nghi, lấy gì phụng vua?

Sư nói:

- Ông là tội nhân của phép vua, làm sao mà biết hỏi chuyện ?

Hỏi:

- Người xưa cử chùy, gươm phát tử (cây xơ quất), có đúng với chuyện trong Tông thừa không vậy?

Sư nói:

- Không đúng.

Hỏi:

- Ý người xưa như thế nào?

Sư đưa cây xơ quất lên, tăng hỏi:

- Chuyện trong Tông thừa như thế nào?

Sư nói:

- Phải đợi ông ngộ rồi mới được.

Hỏi:

- Thế nào là lực sĩ Kim Cương?

Sư bèn thôi.

\*\*\*

Có tăng chuyên lo thùng bọng trong chùa (Dũng đầu) tên Văn xuống núi, sư hỏi:

- Dũng đầu xuống núi bao giờ về?

Dũng đầu đáp:

- Năm ba ngày thôi.

Sư nói:

- Lúc về nếu có thùng nước không đáy mang về một cái. Dũng đầu Văn không lời đối đáp.

\*\*\*

Sư có lúc thùy ngữ rằng:

- Các lão túc khắp nơi đều nói tiếp vật, lợi sanh. Nhưng ta hỏi các vị nếu như ba loại người bệnh mù, điếc và câm thì làm sao mà tiếp chứ? Bởi vì nếu giơ chùy, dựng cây xơ quất thì mắt người mù không thấy. Cùng với họ nói năng thì tai người điếc không nghe, miệng người câm không nói được. Nếu tiếp chẳng được thì Phật pháp trọn không linh nghiệm.

Lúc đó, có ông tăng bước ra nói:

- Ba loại bệnh nhân đó, Hòa thượng có cho thương lượng không vậy?

Sư nói:

- Nếu hứa cho thì ông thương lượng thế nào nè?

Ông tăng ấy tạm biệt lui ra, sư nói:

- Không phải, không phải.

La Hán nói:

- Quế Sâm này đều có đủ mắt và tai, vậy Hòa thượng tiếp thế nào đây?

Sư nói:

- Ba loại bệnh nhân đó, tức nay ở tại đâu?

Lại một ông tăng nói:

- Chẳng những riêng gạt người mà còn tự gạt mình nữa.

\*\*\*

Trường Khánh Lăng đến, sư nói:

- Trừ việc kỵ thuốc, nói thế nào đây?

Lăng nói:

- Há dám làm sao?

Sư nói:

- Núi Tuyết Phong hạt giẻ vừa ăn, đến đây làm chim ỉa cứt.

\*\*\*

Sư thấy tăng đến lễ bái, bèn nói:

- Lễ bái đi ! Nhân ta được lễ bái ông.

\*\*\*

Một hôm nọ, lao động tập thể đến Hải Khanh đôn củi, gặp một con hổ. Tăng gọi:

- Hòa thượng, cọp kia !

Sư nói:

- Đó là hổ của ông.

Khi quay về viện, tăng hỏi:

- Hồi nãy thấy cọp lại bảo là hổ của ông, chẳng hiểu ý ấy thế nào?

Sư đáp:

- Thế giới Bà Bà có bốn tầng chướng. Nếu mà thấu được, cho ông xuất âm giới.

\*\*\*

Sư hỏi Hoà thượng Trường Sanh Nhiên:

- Duy Ma quán Phật tiền tế bất lai, hậu tế bất khứ, nay thì vô trụ, ông làm thế nào quán?

Đáp rằng:

- Buông Hạo Nhiên (Trường Sanh Nhiên) qua có thương lượng.

Sư nói:

- Buông cho ông qua thì thế nào?

Trường Sanh nín lặng hồi lâu, sư nói:

- Bảo ai ủy khuất?

Đáp:

- Luống nhọc lắng tai.

Sư nói:

- Biết rõ ông hướng về hang quỷ núi mà làm hoạt kế.

\*\*\*

Tăng hỏi sư:

- Kẻ học này vì sao mà nói không được?

Sư nói:

- Chèn lấp bít miệng ông, làm sao mà biết nói được.

\*\*\*

Hỏi:

- Phàm có lời lẽ, câu cú đều rơi vào trói buộc. Không rơi vào trói buộc, thỉnh Hòa thượng thương lượng !

Sư nói:

- Bẻ gãy cán cân hết rồi mới thương lượng với ông.

Hỏi:

- Người xưa chộp mắt cái là tiếp người, nay Hòa thượng tiếp người thế nào?

Sư nói:

- Ta không tiếp người khi mới nhìn phớt qua.

Tăng hỏi:

- Vì sao mà lại khó gặp như thế?

Sư nói:

- Chỉ vì quá gần.

\*\*\*



Lúc sư ở tại hội của Tuyết Phong, có thị giả tên Quang nói với sư:

- Sư thúc nếu học được Thiền, mỗi giáp đây đóng thuyền sắt đi trên biển.

Sau khi trụ trì, sư hỏi:

- Thị giả Quang đóng tàu sắt chưa vậy?

Thị giả Quang không lời đối đáp.

\*\*\*

Sư ngày nọ, sai một ông tăng đưa thư cho Hòa thượng Tuyết Phong. Tuyết Phong mở phong thư chỉ thấy ba trang giấy trắng, bèn hỏi tăng:

- Có lãnh hội không?

Tăng đáp:

- Không lãnh hội.

Phong nói :

- Há chẳng nghe nói ‘Người quân tử cách ngàn dặm vẫn cùng phong cách’?

Ông tăng ấy quay về thuật lại sư nghe, sư nói:

- Lão Hòa thượng này sa đà quá độ mà không biết !

\*\*\*

Sư hỏi Cảnh Thanh:

- Trong Giáo có nói bậc Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng thấy một pháp làm chuyện quá thất lớn lao, vậy xin hỏi chẳng thấy pháp gì?

Cảnh Thanh chỉ cây lộ trụ nói:

- Phải chẳng chẳng thấy pháp này?

Sư nói:

- Ở Chiết Trung nước trong, gạo trắng tùy ông ăn. Phật pháp chưa khế hiệp đây !

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thừa mong Hòa thượng có nói: ‘Trọn mười phương thế giới là một viên minh châu’, kẻ học này làm sao lãnh hội được?

Sư nói:

- Tận mười phương thế giới là một viên minh châu, dùng chuyện lãnh hội để mà làm gì?

Qua hôm sau, sư bèn hỏi ông tăng ấy:

- Trọn mười phương thế giới là một viên minh châu, ông làm thế nào lãnh hội?

Tăng đáp:

- Trọn mười phương thế giới là một viên minh châu, dùng lãnh hội để mà làm gì?

Sư nói:

- Biết ông hướng về hang quỉ núi mà làm kế hoạt

\*\*\*

Hỏi:

- Thế nào là một cái tháp không lẫn hồ?

Sư hỏi:

- Cái lẫn hồ ấy lớn hay nhỏ?

Giám quân họ Vi đến tham yết, thuật chuyện Hòa thượng Tào Sơn thật kỳ quái. Sư bèn hỏi:

- Phủ châu cách Tào sơn bao xa?

Vi chỉ ông tăng bên cạnh nói:

- Thượng tọa có từng đến Tào sơn không vậy?

Tăng đáp:

- Từng đến rồi.

Vi hỏi:

- Phủ châu cách Tào sơn bao xa vậy?

Đáp:

- Một trăm hai mươi dặm.

Vi nói:

- Nếu thế thì Thượng tọa chưa từng đến Tào sơn.

Vi bỗng đứng lên lễ bái sư, sư nói:

- Giám quân cũng nên lễ bái ông tăng này.

Tăng ấy hoàn toàn hổ thẹn.

\*\*\*

Có tam tạng pháp sư Thanh Minh ở Tây Thiên đến, Mân súp lệnh cùng sư gắp gỗ. Sư lấy đũa gắp lửa gỗ lò hồng hỏi:

- Là tiếng gì đây?

Tam tạng đáp:

- Tiếng đồng sắt.

Sư nói:

- Đại vương đừng để người nước ngoài dối gạt.

Tam tạng không lời dối đáp.

\*\*\*

Sư du lịch phía Nam, đến huyện Bồ Điền. Địa phương bày trăm trò vui đón tiếp sư. Qua ngày hôm sau, sư hỏi Trưởng lão Tiểu Đường:

- Hôm qua ồn ào như thế, nay đi về đâu rồi?

Tiểu Đường nâng góc vạt áo lên, sư nói:

- Liệu trác chẳng giao thiệp.

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Thành Càn-thát-bà, ông làm sao lãnh hội?

Tăng đáp:

- Như mộng, như ảo.

\*\*\*

Sư cùng Địa Tạng Quê Sâm đang tại phương trượng nói chuyện. Đêm khuya thị giả đóng hết cửa, sư nói:

- Cửa đã đóng hết, ông làm sao mà ra được?

Quê Sâm nói:

- Gọi cái gì là cửa?

\*\*\*

Sư ngày kia, chống gậy xuống đất hỏi Trường Sanh rằng:

- Tăng kiến, tục kiến, nam kiến, nữ kiến, ông kiến thế nào?

Trường Sanh đáp:

- Hòa thượng có thấy chỗ thấy (kiến xứ) của Hạo Nhiên (Trường Sanh Hạo Nhiên) không?

Sư nói:

- Biết nhau khắp thiên hạ.

\*\*\*

Hỏi:

- Thừa mong Hòa thượng có nói: ‘Tánh của nghe lan tỏa khắp cả pháp giới’. Tuyệt Phong nay đánh trống (1), sao nơi đây lại không nghe?

Sư nói:

- Ai biết là không nghe?

*Chú (1): “Đánh trống - là dụng ngữ Thiền chỉ khai diễn Thiền pháp.*

\*\*\*

Hỏi:

- Trên con đường hiểm ác, đâu là cầu, bến?

Sư nói:

- Lấy mắt ông làm cầu, bến.

Hỏi:

- Kẻ chưa đắc thì thế nào?

Sư nói:

- Mau cứu lấy.

\*\*\*

Sư cùng Giám quân họ Vi đang ăn trái cây, Vi hỏi:

- Thế nào là đồ dùng hằng ngày mà không biết?

Sư đưa trái cây lên nói:

- Ăn đi !

Vi ăn xong trái cây rồi lại hỏi nữa, sư nói:

- Cái đó là dùng hằng ngày mà không biết.

\*\*\*

Lao động tập thể chặt củi, sư nói:

- Các ông đều trọn nhờ sức ta.

Có ông tăng nói:

- Nếu đã nhờ sức sư thì cần gì phải lao động tập thể?

Sư nạt rằng:

- Nếu không lao động tập thể thì làm sao củi về đây được.

\*\*\*

Sư hỏi Đại sư Minh Chân:

- Thiện Tài đồng tử tham yết Di-lặc, Di-lặc chỉ đến Văn Thù, Văn Thù chỉ quay về chỗ Phật, ông nói xem Phật chỉ đến nơi nào?

Đáp rằng:

- Không biết.

Sư nói:

- Biết là ông chẳng biết.

\*\*\*

Đại Phỏ Huyền Thông đến lễ bái ra mắt, sư nói với Thông rằng :

- Ông trụ nơi ấy há chẳng dôi gặt mê hoặc con cái nhà người ta?

Đáp rằng:

- Huyền Thông chỉ mở môn cúng dường, sáng tối chiều đi làm sao dám làm chuyện ấy.

Sư nói:

- Chuyện khó.

Đáp:

- Tình ấy thật khó.

Sư hỏi:

- Nơi đâu là chỗ khó khăn?

Đáp:

- Vì y chẳng chịu thừa đương.

Sư liền vào phương trượng đóng hết cửa.

\*\*\*

Hỏi:

- Kẻ học này mới vừa vào tùng lâm, thỉnh sư một con đường ngộ nhập !

Sư hỏi:

- Có nghe tiếng nước suối Yên Hán không?

Tăng đáp:

- Có nghe.

Sư nói:

- Đó là chỗ ông ngộ nhập đấy.

\*\*\*

Tuyên Thủ vương công thỉnh sư lên lầu nhưng trước đó đã dặn người tiếp đón khách:

- Đợi chừng nào ta dẫn sư đến trước lầu thì hãy dời thang đi.

Người đón khách tuân theo ý chỉ, Công nói:

- Mời sư lên lầu !

Sư nhìn lầu rồi nhìn người ấy nói:

- Phật pháp không phải đạo lý này.

\*\*\*

Sư cùng Tuyên Thủ đang cùng nhau nói chuyện trong thất thì có một sa-di vén rèm vào nhìn thấy bèn lui bước trở ra. Sư nói:

- Chú sa-di này đáng ăn 20 gậy !

Sa-di hỏi:

- Chỗ nào là tội lỗi của mõ giáp?

Sư nói:

- Phật pháp tức không như vậy.

Sư ứng cơ tiếp vật chỉ 30 năm mà làm cho dòng pháp của Thanh Nguyên và Thạch Đầu đến nay vẫn chẳng đoạn tuyệt mà trái lại còn hướng dẫn đường đi nước bước cho đời sau. Pháp yếu mà sư hoằng diễn lớn nhỏ đều được ghi chép lưu hành trong nước.

Ngoài ra, các ngữ cú còn lại đều tùy các môn đệ ghi chép cùng các nơi thuật lại.

Năm thứ hai đời Lương Khải Bình, ngày 27 tháng 11 năm Mậu Thìn, sư bị bệnh mà mất, thọ 74 tuổi, lập thọ 44. Mân Súc dựng tháp.

### **THIÊN SƯ TUỆ LĂNG (854 - 932)**

**PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

#### **A- Tiểu sử tóm lược giản:**

Thiên sư Tuệ Lăng, họ Tôn, người Diêm Quan Hàng Châu (nay là huyện Hải Ninh Triết Giang), sư xuất gia năm 13 tuổi, sau đắc pháp với Thiên sư Tuyết Phong Nghĩa Tồn. Năm thứ ba đời Đường Thiên

Hự (906), sư trụ viện Chiêu Khánh Tuyên Châu (nay nằm trong tỉnh Phước Kiến). Cuối đời, sư dời đến trụ viện Trường Khánh phủ Trường Lạc (nay là Phước Châu), hiệu Siêu Giác Đại Sư, lại cũng gọi là Hòa thượng Trường Khánh.

### **B- Trích ngữ lục:**

Sư họ Tôn, người Diêm Quan Hàng Châu, tuổi thơ tính điềm đạm. Năm 13 tuổi, sư xuất gia thọ giới cụ túc tại chùa Thông Huyền Tô Châu, sau đó đi tham phỏng khắp Thiên lâm. Năm Đường Càn Phù thứ năm, sư vào đất Môn tham yết Tây Viện, rồi tham phỏng Linh Vân, nhưng vẫn ngưng kẹt. Sau đến tham yết Tuyết Phong, mọi nghi tình mới băng tan. Nhân hỏi:

- Một con đường truyền thụ của chư Thánh từ xưa, thỉnh sư chỉ bày! Tuyết Phong lặng thinh. Sư lễ bái lui ra. Tuyết Phong nhòen miệng cười. Ngày khác, Tuyết Phong nói với sư:

- Ta thường hướng sư, tăng nói ‘Nam Sơn có một con rắn Miết Ty’, các vị phải để ý cho kỹ.

Sư đáp:

- Hôm nay trời quang tạnh, lao động tập thể tốt đấy.

Từ đó tham vấn chưa từng lơ đễnh huyền chỉ, bèn thuật tụng ngộ giải rằng:

### **Nguyên văn:**

萬象之中獨路身  
唯人自肯乃方親  
昔時謬向途中覓  
今日看如火裏冰

### **Phiên âm:**

Vạn tượng chi trung độc lộ thân  
Duy nhân tự khảng nãi phương thân  
Tích thời mậu hướng đồ trung mịch  
Kim nhật khan như hỏa lý băng.

### **Tạm dịch:**

*Vạn tượng bên trong riêng lộ thân*

*Chỉ người tự nhận mới thiết thân  
Lúc xưa làm hướng trên đường kiếm  
Nhìn lại trong lò tựa băng tan.*

\*\*\*

Sư tại Tây Viện hỏi thượng tọa Sân:

- Nơi đây có núi Tượng Cốt, ông có từng đến đó chưa?

Đáp:

- Chưa từng đến.

Sư hỏi:

- Vì sao mà không từng đến?

Đáp:

- Tự có bốn phần sự.

Sư hỏi:

- Thế nào là bốn phần sự của thượng tọa?

Sân bèn nâng chéo áo nạp lên, sư hỏi:

- Chỉ có cái đó, hay có cái khác?

Hỏi:

- Thượng tọa thấy cái gì?

Sư nói:

- Sao lại đầu rỗng, đuôi rắn.

\*\*\*

Sư tại Bảo Phước Tuyên Châu, sau từ giã quay về Tuyết Phong.

Bảo Phước hỏi sư:

- Hòa thượng Sơn Đầu nếu hỏi tin tức thượng tọa thì trả lời thế nào?

Sư đáp:

- Không tránh né tanh hôi, cũng có chút đỉnh.

Hỏi:

- Tin tức nói thế nào?

Sư đáp:

- Bảo tôi dặn dò ai?

Bảo Phước nói:

- Tùng Triền tuy có lời ấy, nhưng chưa ắt có chuyện như thế?



Sư nói:

- Nếu mà như thế, tiền trình đều ở tự xà-lê.

\*\*\*

Sư cùng Bảo Phước dạo núi. Bảo Phước hỏi:

- Người xưa nói đỉnh núi kỳ diệu, há phải chăng đó là đỉnh núi này?

Sư nói:

- Đúng thì là đúng, nhưng cũng còn phần nào đáng tiếc.

Tăng hỏi Cổ Sơn:

- Hòa thượng Lăng nói như thế, ý như thế nào?

Cổ Sơn nói:

- Ông Tông (Tuệ Lăng) nếu không có lời đó thì có thể cho là đầu lâu khắp chốn hoang dã, xương trắng liền núi.

\*\*\*

Sư tới lui Tuyết Phong 29 năm. Tới năm Đại Hựu thứ ba, nhận lời mời của quan thứ sử Tuyên Châu Vương Diên Sam, trụ Chiêu Khánh. Trong ngày khai đường, Vương Công mặc triều phục đứng bên góc mời sư thuyết pháp, sư hỏi:

- Có nghe không?

Công lễ bái, sư nói:

- Tuy nhiên dù là như vậy, chỉ e có người không khăng chịu.

...Thế rồi sư phu diễn Tổ ý, tùy cơ nắm buông, cho nên tăng sĩ đến đông đầy, ngày ngày đạo hóa.

Về sau, Mân Súly thỉnh sư trụ Tây Viện phủ Trường Lạc, tâu xin biểu ngạch Trường Khánh, hiệu Siêu Giác Đại Sư.

Sư thượng đường, im lặng giây lâu nói:

- Còn có ai tương tất không? Nếu có tương tất thì lừa dối anh em đấy !

\*\*\*

Sư thượng đường nói:

- Như nay có chuyện gì thì đừng có âm ú. Cũng đừng có nghĩ đó là chuyện nhà người khác mình không gánh vác chi. Còn đợi đến chừng nào nữa? Nếu là kẻ tham học căn cơ lạnh lợi thì đã không đến

nơi này. Có lãnh hội không? Như nay có một số người đi hành cước, lỗ tai đầy cả. Dù cho có thu thập được thì đó có phải là chuyện đi hành cước chăng?

Lúc đó, có ông tăng hỏi:

- Chuyện hành cước làm sao học được?

Sư nói:

- Chỉ cần tỵu nhân tổ thủ.

Hỏi:

- Thế nào là một con đường độc thoát?

Sư nói:

- Có phiền gì chuyện hỏi han.

Hỏi:

- Danh ngôn, diệu nghĩa, trong Giáo đã có giảng rõ. Chẳng can dự gì tới ba khoa (Giới, định, huệ), thỉnh sư nói thẳng !

Sư nói:

- Tạm biệt !

\*\*\*

Sư nói với đại chúng:

- Rõ ràng ca vịnh mà các vị còn không lãnh hội, nêu bỗng nhiên bị chuyện u tối ập đến thì các vị làm sao đây?

Tăng hỏi:

- Thế nào là chuyện u tối đến?

Sư nói:

- Uống trà đi !

\*\*\*

Trung Tháp nói:

- Xin Hòa thượng kết bạn !

Hỏi:

- Thế nào là chuyện cách một mảy may?

Sư nói:

- Đương không đương.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là chẳng nghi, chẳng hoặc?

Sư bèn duỗi thẳng hai tay. Tăng chẳng nêu câu hỏi nữa, sư nói:

- Ông cứ hỏi, ta sẽ nói cho nghe !

Tăng lại hỏi, sư để lộ bắp chân mà ngồi. Tăng lễ bái, sư nói:

- Ông lãnh hội thế nào?

Tăng nói:

- Hôm nay gió nổi lên.

Sư hỏi:

- Nói cái gì? Ông trong xưa nay có tiết nào cần bằng được Trường Khánh ta. Nếu cử được, cho ông làm thoại chủ.

Ông tăng ấy chỉ đứng mà thôi, sư bỗng hỏi:

- Ông là người xứ nào?

Tăng nói:

- Người phương Bắc.

Sư nói:

- Nam bắc cách nhau ba ngàn dặm, nói láo mà chi ?

Tăng không lời đối đáp.

\*\*\*

Sư thượng đường, nín lặng hồi lâu nói:

- Đừng nói đêm nay cũng tạm tạm !

Nói xong bước xuống tòa.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là lời hiệp Thánh ?

Sư đáp:

- Trường Khánh lớn nhỏ gì đều bị ông ta hỏi đở lưỡi cả.

Tăng hỏi:

- Cớ sao mà như vậy?

Sư hỏi:

- Mới vừa rồi nói cái gì?

\*\*\*

Sư nói với đại chúng:

- Nếu ta thuận cử xướng tông thừa thì nên đóng quách cửa pháp đường, bởi tận pháp thì vô dân.

Lúc ấy, có tăng nói:

- Không sợ vô dân, thỉnh sư tận pháp !

Sư hỏi:

- Có chỗ ủy lạc không?

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Một thời ngồi ở đạo tràng Hương Nghiêm.

\*\*\*

Sư có lúc thị chúng rằng:

- Tổng tự đêm nay, lão Hồ hữu vọng.

*Bảo Phước nghe được nói:*

- *Tổng tự đêm nay, lão Hồ vô vọng.*

*Huyền Giác nói:*

- *Nói như thế là lời gặp nhau hay không phải lời gặp nhau.*

*Đông Thiên Tề nói:*

- *Hai vị tôn túc nói năng, mỗi vị đều có đạo lý cả. Trong chúng nói tổng tự như thế, hiềm cái gì? Lại nói tổng tự đêm nay, kham làm cái gì. Nếu lãnh hội như thế, thiếu lãnh hội đây.*

\*\*\*

Thao Hòa thượng chùa An Quốc vừa được ban sư hiệu. Sư đến chúc mừng, Hòa thượng Thao bước ra nghinh tiếp. Sư hỏi:

- Sư hiệu đến chưa?

Đáp:

- Đã đến.

Sư hỏi:

- Hiệu gì đó?

Thao đáp:

- Minh Chân.

Sư bèn duỗi tay, Thao hỏi:

- Từ nơi nào lại vậy?

Sư đáp:

- Kỵ hồ chẳng hỏi qua.

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Tăng đáp:

- Từ Cổ Sơn đến.

Sư nói:

- Cổ Sơn có câu nói chẳng khoa thạch môn. Có người hỏi, ông đáp thế nào?

Tăng nói:

- Đêm qua nghỉ ở Báo Từ.

Sư nói:

- Lấy gậy đập lưng thì ông làm thế nào?

Tăng nói:

- Hòa thượng nếu dùng gậy ấy, chẳng luống được nhận nhân thiên cúng dường.

Sư nói:

- Tha cho đây !

Tăng nói:

- Người xưa có nói, gặp nhau không đưa ra cử ý liền biết rõ thì thế nào?

Sư hỏi:

- Biết có chưa vậy?

Tăng đem lời trước đó hỏi Bảo Phước, Phước nói:

- Đó là lời lẽ của ai vậy?

Tăng nói:

- Lời của Đan Hà.

Bảo Phước nói:

- Đi đi, đừng làm rầy giấc ngủ của ta.

\*\*\*

Sư vào tăng đường nói:

- Thấy tức không thấy là có thấy chăng?

Chúng đều không đối đáp được.

*Pháp Nhãn nói thay:*

- Dầu cho nhận được, nhưng đến nơi khác cũng không dám trình ra.

\*\*\*

Sư đến La Sơn thấy cái khám thờ mới xây bèn lấy gậy gõ lên nói:

- Dự bị hết kê.

La Sơn nói:

- Bố trí vụng về đấy thôi.

Sư hỏi:

- Có chịu vào không vậy?

La Sơn nói:

- Hồng (Hùm) !

\*\*\*

Sư thượng đường, đại chúng tụ tập đông đảo. Sư bèn kéo một ông tăng ra nói:

- Đại chúng hãy lạ ông tăng này !

Lại nói:

- Ông tăng này có sở trường gì mà bảo đại chúng lễ bái?

Đại chúng không đối đáp được.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là chuyện màu mè (văn thái) chưa sanh?

Sư nói:

- Ông cử thuật trước, ta cử thuật sau.

Ông tăng chỉ đứng đực ra mà thôi.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- *Thỉnh Hòa thượng cử thuật !*

Sư nói:

- Ông làm sao cử thuật được?

Tăng nói:

- Mổ đây cụt lưỡi là phận rồi.

\*\*\*

Bảo Phước thiên hóa. Có người hỏi sư:

- Bảo Phước quăng bỏ cái bị da này rồi đi về đâu?

Sư đáp:

- Hãy nói coi Bảo Phước ở trong cái bị da nào?

\*\*\*

Phu nhân của Mân Súly là Thôi Thị khiến sứ đưa y vật đến nói:

- Luyện sư lệnh đến đại sư phải thỉnh hồi thư.

*Chú: Người phụng giáo tự xưng với Thiên sư là 'Luyện sư'.*

Sư nói:

- Truyền lời luyện sư lãnh hồi thư !

Lát sau đó, sứ đến trước mặt sư thừa vâng rồi ra về. Hôm sau sư vào phủ, luyện sư nói:

- Ngày hôm qua tạ ơn Đại sư hồi thư !

Sư nói:

- Vậy xin đưa hồi thư hôm qua ra cho lão tăng xem !

Luyện sư dang hai tay. Mân Súly hỏi sư rằng:

- Luyện sư vừa mới rồi trình thư có vừa ý sư không?

Sư nói:

- Cũng tạm tạm.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- *Chuyển ngữ này đại vương tự nói thôi.*

Súly nói:

- Xin hỏi ý chỉ đại sư như thế nào?

Sư lặng thinh hồi lâu, Súly nói:

- Chẳng thể tư nghì. Phật pháp của đại sư cao xa.

\*\*\*

Tăng thuật chuyện bên Cao Ly có ông tăng cấp tượng Phật Quán Âm ở Minh Châu đưa lên thuyền, sức đông người không đỡ lên nổi đành phải đưa vô chùa Khai Nguyên cúng dường, rồi hỏi sư:

- Không có sát độ nào chẳng hiện thân vì sao lại không chịu rời sang Cao Ly?

Sư đáp:

- Hiện thân tuy phổ biến, nhưng nhìn tướng sanh ra thiên lệch.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- Ông biết Quán Âm chưa vậy?

\*\*\*

Có người hỏi tăng:

- Đốt đèn gì thế?

Tăng đáp:

- Đốt đèn sáng hoai.

Hỏi:

- Đốt hồi nào?

Đáp:

- Đốt hồi năm ngoái.

Hỏi:

- Sáng hoai ở đâu?

Tăng không đối đáp được, sư đáp thay:

- Nếu không thể làm sao biết ông không bị người ta lừa dối.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- Lợi đông quân tử.

Sư hai nơi khai pháp, đồ chúng 1.500 người, hóa hạnh Mân Việt 27 năm. Về sau, đến năm thứ ba đời Đường Trường Hưng, nhằm ngày mùng 7 tháng 5, năm Nhâm Thìn qui tịch, thọ 79 tuổi, tuổi lập 60. Họ Vương xây tháp.

**THIÊN SƯ HUYỀN THÔNG núi ĐẠI PHỔ PHƯỚC CHÂU  
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư người Phước Đường Phước Châu, thọ nghiệp ở núi Đâu Suất, thờ Tuyết Phong làm thầy được mấy năm, thọ tâm pháp, trụ ở núi Đại Phổ.

Tăng hỏi:

- Viên châu dưới hàm con ly long làm sao lấy được?



Sư bèn vỗ tay nhượng mắt nhìn.

Hỏi:

- Phương tiện về trước chuyện thế nào?

Sư kéo ông tăng ấy ra ngoài.

\*\*\*

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Gã gặm xương đầu hãy lui ra ngay !

Hỏi:

- Khều bụi thấy Phật thì thế nào?

Sư nói:

- Cởi cùm ra rồi hãy đến đây thương lượng.

Nói:

- Gấp gấp đến đầu sư, thỉnh sư tiếp !

Sư nói:

- Gã ngu độn !

**ĐẠI SƯ THUẬN ĐỨC ĐẠO PHÓ**  
**chùa LONG SÁCH HÀNG CHÂU**  
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Sư họ Trần, người Vĩnh Gia. Ngay từ lúc còn bé thơ, sư đã không ăn món tanh mặn. Cha mẹ ép sư ăn cá khô liền nôn oẹ ra hết, nhân đó cầu xuất gia, thọ giới cụ túc tại chùa Khai Nguyên bốn châu. Sư du phương đến Mân Xuyên yết kiến Tuyết Phong. Tuyết Phong hỏi:

- Ông người xứ nào?

Đáp:

- Người Ôn Châu.

Tuyết Phong nói:

- Nếu thế thì cùng ông Nhất Túc Giác (Huyền Giác) đồng hương, sư nói:

- Chỉ như ông Nhất Túc Giác là người xứ nào vậy?

Tuyết Phong nói:

- Đáng ăn một gậy, nhưng thôi tha cho.

Một hôm, sư hỏi Tuyết Phong:

- Như các bậc cổ đức, há chẳng lấy tâm truyền tâm?

Tuyết Phong nói:

- Kể cả chẳng lập chữ nghĩa câu cú.

Sư nói:

- Nếu chẳng lập chữ nghĩa câu cú thì sư truyền thế nào được?

Tuyết Phong lặng thinh hồi lâu, sư lễ tạ. Tuyết Phong nói:

- Hỏi ta một chuyện ngữ há chẳng tốt sao?

Sư nói:

- Hỏi Hòa thượng một chuyện ngữ.

Tuyết Phong nói:

- Nếu thế thì chẳng có thương lượng.

Sư nói:

- Hòa thượng thế nào thì được?

Tuyết Phong nói:

- Ông thì thế nào?

Sư nói:

- Cô phụ chết thôi.

\*\*\*

Tuyết Phong có lúc nói với chúng rằng:

- Đường đường mật mật.

Sư bước ra nói:

- Cái gì đường đường mật mật?

Tuyết Phong đứng lên nói:

- Ông nói cái gì?

Sư thoái lui mà đứng. Tuyết Phong thùy ngữ rằng:

- Chuyện đó tôn quý thế nào? Chuyện đó huyền mật thế nào?

Sư đáp rằng:

- Đạo Phó con đến đây mấy năm rồi mà chưa từng nghe Hòa thượng chỉ dạy thế nào.

Tuyết Phong nói:

- Ta lúc trước tuy không, nhưng nay thì có. Chẳng có chỗ phương hại.

Sư nói:

- Không dám ! Đó là chuyện Hòa thượng bất đắc dĩ phải thế.

Tuyết Phong nói:

- Cho dù ta như thế.

Sư từ đó tín nhập nhưng vẫn theo trong chúng, vùng Mân Trung cho sư là Tiểu Phó áo vải.

\*\*\*

Nhân lao động tập thể (Phổ thịnh), Tuyết Phong nêu câu nói của Qui Sơn ‘Kiến sắc tiện minh tâm’ hỏi sư còn có lỗi hay không. Sư đáp:

- Người xưa vì chuyện gì thế?

Tuyết Phong nói:

- Tuy là như vậy cũng nên cùng ông thương lượng.

Sư nói:

- Nếu thế thì chẳng bằng Đạo Phó cày đất.

\*\*\*

Ngày kia, Tuyết Phong hỏi sư:

- Từ đâu tới?

Sư đáp:

- Từ bên ngoài tới.

Tuyết Phong hỏi:

- Gặp Đạt Ma ở đâu vậy?

Sư nói:

- Há còn nhớ ở đâu sao?

Tuyết Phong nói:

- Ta không tin ông đâu.

Sư nói:

- Hòa thượng chớ có bầy nhầy như thế !

Tuyết Phong hứa khả.

\*\*\*

Sư sau đó đi khắp chư phương, càng tăng thêm quyền trí. Sư đến bãi phỏng Hòa thượng Tào Sơn Bồn Tịch. Bồn Tịch hỏi:

- Từ đâu tới?

Sư đáp:

- Hôm qua rời Minh Thủy.

Bồn Tịch hỏi:

- Đến Minh Thủy lúc nào vậy?

Sư đáp:

- Đến lúc Hòa thượng đến.

Bồn Tịch hỏi:

- Ông nói ta đến Minh Thủy lúc nào?

Sư đáp:

- Vừa rồi còn nhớ mà !

Bồn Tịch nói:

- Đúng vậy ! Đúng vậy !

\*\*\*

Sư chấm dứt chuyện vân du tham thỉnh, dừng trụ tại Thiên uyển Cảnh Thanh Việt Châu, xiển dương yếu chỉ của Tuyết Phong, người học theo về rất đông, trong đó có vị phó sứ tên Bì Quang Nghiệp, vốn là con của Nhật Hưu, từ học sâu rộng, bao lần đến hỏi khó sư, khi lui ra nói với mọi người rằng:

- Luận lý cao siêu của Phó sư, không ai thấy nổi chỗ cùng cực.

Có ông tăng mới đến tham yết, sư cất cây xơ quạt lên. Tăng nói:

- Từ lâu ngưỡng mộ Cảnh Thanh, dè đâu cũng còn cái mừng ấy.

Sư nói:

- Hôm nay gặp người hay không gặp người?

Tăng hỏi:

- Thế nào là nói thẳng linh nguyên?

Sư nói:

- Hồ nước ở Cảnh Thanh sâu lắm.

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ Ứng Thiên tới.

Sư hỏi:

- Có thấy cá sộp không?

*Chú: Nguyên văn 'Man Lê ngư' là con cá sộp.*

Tăng đáp:

- Không thấy.

Sư nói:

- Xà-lê không thấy con cá sộp, hay cá sộp không thấy xà-lê?

Tăng nói:

- Đều không là như thế.

Sư nói:

- Xà-lê chỉ biết cẩn thận lúc đầu, kỹ lưỡng lúc sau.

Hỏi:

- Kẻ học này chưa đạt nguồn gốc, thỉnh sư phương tiện chỉ dạy!

Sư nói:

- Là nguồn gốc nào?

Tăng đáp:

- Nguồn gốc đó.

Sư nói:

- Nếu là nguồn gốc đó thì cần chi phương tiện.

Tăng lễ bái lui ra. Sau đó, thị giả hỏi:

- Hòa thượng vừa rồi há phải chẳng thành toàn câu hỏi của y?

Sư nói:

- Không đâu.

Hỏi:

- Nếu vậy thì không thành toàn câu hỏi của y?

Sư đáp:

- Cũng không phải.

Hỏi:

- Nếu thế thì xin hỏi rõ lại ý thế nào?

Sư nói:

- Một mâm mực, thành rỗng hai nơi.

\*\*\*

Sư ngồi trong trướng, có tăng thưa hỏi. Sư vén màn hỏi:

- Nên dứt đoạn không dứt đoạn, trái lại rước dứt đoạn.

Tăng hỏi:

- Nếu cần phải dứt đoạn, vì sao không dứt đoạn?

Sư nói:

- Nếu ta tận pháp lại e không có dân.

Nói:

- Không sợ chẳng có dân, thỉnh sư tận pháp !

Sư nói:

- Duy-na đâu ! Hãy lôi ông tăng này ra ngoài coi !

Lại nói:

- Thôi thôi ! Ta hỏi ở phương Nam đã biết ông tăng này rồi.

\*\*\*

Nhân lao động tập thể đang giã cỏ, tăng coi buồng tắm thỉnh sư tắm.

*Chú: Vì bên Trung Quốc vào mùa đông lạnh lắm, nên không thể tắm bằng nước thường được mà phải pha nước nóng, cho nên trong chùa mới có ông tăng chuyên lo nước nóng cho mọi người tắm, gọi là 'Dục đầu'.*

Sư chẳng để ý đến, dục đầu mời đến ba lần. Sư đưa cây cước lên làm thế muốn đánh. Dục đầu bèn chạy, sư gọi lại nói:

- Lại đây ! Lại đây !

Dục đầu quay đầu lại, sư nói:

- Ngày sau gặp bậc Thiên sư trắc việt nên thuật kẻ rành rành. Ông tăng này về sau đến chỗ Bảo Phước, thuật lại chưa hết tự sự, Bảo Phước dùng tay bịt miệng ông ta. Tăng lại quay về thuật lại với sư, sư nói:

- Dù ông là như thế, vẫn chưa phải bậc tác gia.

\*\*\*

Sư hỏi Hà Ngọc:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ Thiên Thai lại.

Sư nói:

- Ta há hỏi ông Thiên Thai sao.

Nói:

- Hòa thượng sao lại đầu rồng, đuôi rắn.

Sư nói:

- Cảnh Thanh ta hôm nay thất lợi.

\*\*\*

Sư xem kinh, tăng hỏi:

- Hòa thượng xem kinh gì thế?

Sư nói:

- Ta cùng người xưa đấu nhau trăm hiệp đường thảo.

Sư lại bỗng hỏi:

- Ông có lãnh hội không?

Tăng nói:

- Hội còn nhỏ cũng đã từng như thế.

Sư hỏi:

- Nhưng hôm nay thì thế nào?

Tăng đưa nắm đấm lên, sư nói:

- Ta thua ông vậy.

\*\*\*

Tăng đến tham yết, sư hỏi:

- Xà-lê từ đâu đến?

Tăng đáp:

- Từ nước Phật đến.

Sư nói:

- Phật lấy gì làm nước?

Đáp:

- Lấy thanh tịnh, trang nghiêm làm nước.

Sư hỏi:

- Nước lấy gì làm Phật?

Đáp:

- Lấy diệu tịnh chân thường làm Phật.

Sư hỏi:

- Xà-lê từ diệu tịnh đến hay từ trang nghiêm đến?

Tăng nói:

- Chẳng không đối đáp.

Sư nói:

- Hư, hư ! Chỗ khác nếu có ai hỏi ông, không nên đưa lời lẽ như thế!

Tiền vương muốn mở rộng Thiên hội trong phủ mới vời sư cư chùa Thiên Long. Vương vừa gặp sư liền nói: ‘Đúng là đạo nhân’, đoạn trí lễ cẩn hậu. Do đó mà vùng Ngô Việt rất thanh huyền học. Sau đó lại xây chùa Long Sách, thỉnh sư đến ở.

\*\*\*

Sư thượng đường nói:

- Như nay chuyện bất đắc dĩ mới nói cùng các vị. Nếu tự nghiệm, thân thiết tới bốn phần thượng các vị, vì sao mà lại sanh sợ. Chẳng qua là do bỏ nhà mình quá lâu, lưu lạc nhiều năm, toàn hướng theo duyên trần, đến nỗi thấy như thế. Cho nên mới gọi là nghịch với giác mà hợp với trần, cũng gọi là bỏ cha mà chạy trốn. Nay khuyên các anh em, nếu chưa dừng nghỉ thì hãy nghỉ đi. Chưa thấu triệt thì hãy thấu triệt đi. Kẻ đại trượng phu sao lại chẳng khí khái như thế. Còn dụ dục chằng? Suốt ngày ngơ ngác, sao không tìm con đường quản đái? Mà cũng không ai hỏi ta con đường quản đái.

Lúc ấy, có tăng hỏi:

- Thế nào là một con đường quản đái?

Sư nói:

- Hư, hư ! Muốn ăn gậy thì nói !

Hỏi:

- Thế nào là tội lỗi của kẻ học này?

Sư nói:

- Cơ hồ bị ông đả phá.

\*\*\*

Thái Châu hỏi:



- Không nguồn có đường không về thì thế nào?

Sư nói:

- Ông sư tăng này được ngồi thì cứ ngồi.

Hỏi:

- Thế nào là tâm?

Sư nói:

- Đó tức là hai đầu.

Nói:

- Không phải thì thế nào?

Sư nói:

- Lại không thành đầu đó.

Hỏi:

- Phải, không phải, đều không như thế thì thế nào ?

Sư nói:

- Lại càng lỗi lầm.

Hỏi:

- Trong 12 thời thìn lấy gì làm nghiệm?

Sư nói:

- Đắc lực thì hướng về ta mà nói.

Tăng nói:

- Vâng ạ !

Sư nói:

- Mười muôn tám ngàn có thể gần.

Hỏi:

- Thế nào là cửa phương tiện mau dễ thành tựu?

Sư nói:

- Mau dễ thành tựu.

Nói:

- Ngặt nổi học nhân đây lĩnh lãm chưa trúng đích.

Sư nói:

- Thay được thì thay đi !

\*\*\*

Hỏi:

- Thế nào là huyền trong huyền?

Sư nói:

- Không phải thì thế nào?

Hỏi:

- Có còn đúng không vậy?

Sư nói:

- Cây gỗ biết nói chuyện.

Hỏi:

- Thế nào là người không tâm hiệp đạo?

Sư nói:

- Sao không hỏi đạo vô tâm hiệp người.

Hỏi:

- Thế nào là đạo vô tâm hiệp người?

Sư nói:

- Mây trắng chợt đến núi xanh, trăng sáng làm sao bảo hạ trời biếc.

Nói:

- Kẻ học này hỏi không tới chỗ, thỉnh sư đừng đáp. Còn sư đáp không tới chỗ thì kẻ học này không hỏi.

Sư bèn chộp tăng nói:

- Là đạo lý của ta hay đạo lý của ông?

Tăng nói:

- Hòa thượng nếu đánh kẻ học này thì cứ đánh.

Sư nói:

- Đắc đối tương canh khứ.

\*\*\*

Tăng nêu câu chuyện hỏi:

- Có tăng từ già Qui Tông. Qui Tông hỏi: 'Đi về đâu?'. Tăng đáp: 'Đi đến Bách Trượng học ngũ vị thiên'. Qui Tông không nói gì.

Sư liền nói:

- Nhân vì đó là chuyện đơn hành của Qui Tông.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chuyện Qui Tông đơn hành?

Sư nói:

- Đánh rồi đuổi ra khỏi viện.

Tăng lễ bái, sư hỏi:

- Làm sao lãnh hội?

Táng nói:

- Kẻ học này tội lỗi.

Sư nói:

- Liệu ông đi thế nào?

Hỏi:

- Thừa mong sư có lời, chư phương nếu không phải đi đứng thì là người trong lò cá, trong lồng chim. Xin hỏi Hòa thượng thế nào?

Sư nói:

- Bị ông hỏi như thế, khiến rụng cả răng cửa.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện thâm mật?

Sư nói:

- Thường dùng kịp người.

Hỏi:

- Kẻ không biết thì thế nào?

Sư nói:

- Trời trong nhiều, mưa lớn.

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Bên ngoài là tiếng gì đấy?

Tăng đáp:

- Tiếng giọt mưa rơi.

Sư nói:

- Chúng sanh điên đảo, mê tự kỷ mà rượt đuổi theo vật.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là tướng giống nhau?

Sư lấy cặp đũa bếp gấp lửa cặm vô trong lò, tăng lại hỏi:

- Thế nào là tướng khác nhau?

Sư bèn lấy cặp đũa bếp gấp lửa cặm qua một bên.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- *Hỏi chẳng đương lý.*

\*\*\*

Tăng dẫn một đứa trẻ đến nói rằng đứa trẻ này ưa hỏi tăng về Phật pháp, xin sư khám nghiệm. Sư bèn bảo pha trà. Đứa bé pha trà đem lại. Sư uống xong đưa cái khay cho đứa bé. Đứa bé bước đến gần định lấy, sư liền rút tay lại nói:

- Còn nói được không vậy?

Đứa bé nói:

- Hãy hỏi thử coi !

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- *Hòa thượng dùng trà đi.*

Tăng hỏi:

- Thưa Hòa thượng, đứa trẻ này kiến giải thế nào?

Sư nói:

- Cũng là một hai ông tăng trì giới mà thôi.

Ngũ yếu của sư ở ba nơi khai pháp do môn nhân biên lục, nơi đây chỉ là khái lược mà thôi. Tháng 8 năm Đinh Dậu, nhằm năm Thiên Phước thứ hai nhà Tấn, sư thị diệt, thọ 74 tuổi, tăng tục đều đau đớn khóc than, kẻ mặc đồ tang rất đông. Trà tỳ tại núi Đại Từ, thu thập xá-lợi, xây tháp tại góc núi Long Mẫu.

**Phần phụ lục:**

Sư hỏi ông tăng:

- Bên ngoài là tiếng gì thế?

Tăng đáp:

- Là tiếng rấn căn ẽnh ương.

Sư nói:

- Vốn tướng chỉ có khổ não chúng sanh, nào hay đâu lại có chúng sanh khổ não !

(Theo **Ngũ Đăng Hội Nguyên** quyển 7)

**THIÊN SƯ HẠO NHIÊN** núi **TRƯỜNG SANH PHƯỚC CHÂU**  
**PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU** của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**  
**PHÁP TỰ** của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN**

Sư người bốn quận, vào trong thất Tuyết Phong mật thụ tâm ấn chấp lễ thị giả trải 10 năm. Nhân cùng chur tăng đốn cây, Tuyết Phong nói:

- Đốn đến lõi (tâm) cây thì ngừng lại.

Sư nói:

- Đốn phẳng luôn !

Tuyết Phong nói:

- Người xưa lấy tâm truyền tâm, ông vì sao lại nói đốn phẳng cả ruột cây?

Sư quăng cây búa nói:

- Truyền.

Tuyết Phong đánh một gậy rồi bỏ đi.

\*\*\*

Tăng hỏi Thiên sư Tuyết Phong:

- Thế nào là đệ nhất cú (1)?

Tuyết Phong lặng thinh hồi lâu không nói, tăng tháo lui đem tự sự nói lại với sư. Sư nói:

- Đó là đệ nhị cú.

Tuyết Phong bảo ông tăng đến hỏi sư lần nữa:

- Thế nào là đệ nhị cú?

Sư đáp:

- Ôi trời ôi ! Ôi trời ôi !

*Chú (1): Thuật ngữ 'Đệ nhất cú' trong Thiên tông hàm ý chỉ đệ nhất nghĩa đế.*

\*\*\*

Tuyết Phong trong lần lao động tập thể đốn củi hỏi sư:

- Người xưa nói 'Ai mà dè dưới chiếc mào nguyên lại tích sâu nhân', ý người xưa như thế nào?

Sư nghiêng vành nón mê nói:

- Cái đó là lời nói của ai vậy?

Tuyết Phong hỏi sư:

- Trì kinh có thể gánh vác Như Lai, làm sao gánh vác được Như Lai?

Sư bèn bồng Tuyết Phong đặt lên giường Thiền.

\*\*\*

Tuyết Phong lao động tập thể xong trở về, tự tay cầm một bó dây mây. Trên đường gặp một ông tăng, Tuyết Phong bỏ bó mây xuống đất xoa tay đứng. Ông tăng này bước đến gần nâng bó mây lên. Tuyết Phong bỗng đá ông tăng ấy, rồi quay về viện, sau đó thuật tự sự với sư rằng:

- Ta hôm nay đá ông tăng khoái làm sao !

Sư nói:

- Hòa thượng hãy thay ông tăng ấy mà vào Niết-bàn đường !

Lúc Pháp Nhãn trụ ở Sùng Thọ, có hai ông tăng mỗi người đều nói đạo lý thỉnh sư quyết đoán. Sư nói:

- Hai tăng sĩ các ông vào Niết-bàn đường một lượt.

*Huyền Giác nói:*

- *Chỗ nào là thế ông tăng nọ vào Niết-bàn đường?*

*Sùng Thọ nói:*

- *Chuyển ngữ đó xin hoàn lại lão huynh.*

*Đông Thiên Tề nói:*

- *Ý của Trường Sanh là thế nào?*

\*\*\*

Sư từng gặp một chủ am nói chuyện chơi, chủ am nói:

- Gần đây có một ông tăng hỏi mõ đây về chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại, mõ liền đưa cây xơ quạt lên chỉ thị, chẳng biết có được không vậy?

Sư nói:

- Sao mà dám nói được hay không được?

Có người hỏi chủ am:

- Chuyện này nếu có người bảo nhiệm thì như đầu cọp thêm sừng, nếu có người hiềm bỏ thì giá chẳng đáng một văn tiền. Chuyện đó tại sao mà hay dở chẳng giống nhau, thỉnh sư thử lựa ra xem?

Sư nói:

- Mới vừa rồi do tự ngẫu nhiên thì làm sao mà lựa chọn ra được.

Sư lại hỏi:

- Nếu như thế thì về sau không nên dạy người.

*Huyền Giác nói:*

*- Nhất đẳng là chuyện gì? Tại làm sao lại có được mắt. Thượng tọa nếu không có con mắt trí, khó biện biệt được mắt.*

\*\*\*

Tuyết Phong hỏi sư:

- Quang minh và cảnh vật đều tiêu hết thì rốt lại là vật gì?

Sư đáp:

- Như không bắt lỗi thì con mới dám bàn bạc đến.

Tuyết Phong hỏi:

- Khoan thứ không bắt lỗi ông thì ông đối đáp thế nào?

Sư đáp:

- Con cũng khoan thứ không bắt lỗi Hòa thượng.

Đối với câu đối đáp ấy, Hòa thượng Tuyết Phong rất lán thưởng, hứa khả.

\*\*\*

Về sau, sư nhận ký biệt trụ ở núi Trường Sanh mà diễn hóa.

Tăng hỏi:

- Tông thừa từ xưa, làm sao cử xướng?

Sư nói:

- Không thể chỉ vì xà-lê mà làm hoang vu hết núi Trường Sanh.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Người xưa nói ‘Vô minh cũng là Phật tánh, còn phiền não chẳng cần trừ diệt làm chi’, thế nào là vô minh cũng là Phật tánh?

Sư tỏ vẻ tức giận, mặt biến sắc, giơ nắm đấm lên quát mắng:

- Hôm nay phải đánh gã tăng này mới được !

Tăng lại hỏi:

- Thế nào là phiền não cũng chẳng cần diệt trừ?

Sư đưa tay gãi đầu nói:

- Gãi tăng này tại sao lại chọc giận người ta như thế?

\*\*\*

Hỏi :

- Trên đường gặp người đạt đạo, không đem nín lặng đối đáp.

Xin hỏi đem cái gì đối đáp?

Sư nói:

- Trên giấy mực thì làm được cái gì.

Môn Sứ tặng hiệu Thiên Chủ Đại Sư, không biết cuối đời sư thế nào.

**THIÊN SƯ NGA HỒ TRÍ PHÙ TÍN CHÂU**  
**PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU**  
**PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

Sư người Phước Châu, ban đầu nương theo chỗ giảng kinh thọ nghiệp ở Trường An. Nhân nghĩ đến lý của cơ huyền nên đến tham yết Tuyết Phong, thờ Tuyết Phong làm thầy được mấy năm. Sau khi đã lãnh tâm quyết, theo duyên mà trụ ở Nga Hồ, trương rộng lớn pháp tịch. Tăng hỏi:

- Muôn sự muôn vật qui về một, vậy một qui về đâu?

Sư đáp:

- Không chỉ một mình xà-lê chộn rộn.

\*\*\*

Hỏi:

- Hư không giảng kinh, lấy gì làm tông?

Sư đáp:

- Xà-lê không phải là thánh chúng. Đi ra đi !

Hỏi:

- Đưa con ngỗ nghịch có nhận ước thúc của cha không?



Sư đáp:

- Tuy tự chê tài nhưng chẳng khỏi tự thương tổn mình.

Hỏi:

- Thế nào là người hướng thượng Phật?

Sư nói:

- Tình tri xà-lê chẳng ra làm sao.

Hỏi:

- Vì sao chẳng ra làm sao?

Sư đáp:

- Chưa chắc tiểu nhi thấy được quân tử.

Có người báo:

- Hòa thượng Kính Sơn đã thiên hóa rồi.

Tăng hỏi:

- Hòa thượng Kính Sơn thiên hóa rồi đi về đâu?

Sư đáp:

- Lành lợi hơn xà-lê nhiều.

Tăng hỏi:

- Ở trước một câu thỉnh sư nói !

Sư đáp:

- Dưới chân thám thủ cái gì ?

Tăng nói:

- Như nay hỏi đây.

Sư nói:

- Nhìn xà-lê biến thân không được.

Hỏi:

- Tuyết Phong ném gậy là ý tứ gì?

Sư lấy cái thìa ném xuống đất, tăng hỏi :

- Ý ấy thế nào?

Sư nói:

- Không phải loại tốt, đi ra đi !

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là Nga Hồ đệ nhất cú?

Sư hỏi:

- Nói cái gì thế?

Tăng hỏi:

- Thế nào mới đúng?

Sư đáp:

- Đừng làm rầy giấc ngủ của ta.

Tăng hỏi:

- Không hỏi không đáp thì thế nào?

Sư đáp:

- Hỏi người khác thì biết chứ gì.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Kẻ lạc đường chưa trở về nhà là thế nào?

Sư đáp:

- Thì không còn ở trên đường.

Lại hỏi:

- Về đến nhà rồi thì thế nào?

Sư đáp:

- Chính đang lạc đường đấy.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là chuyện đầu nguồn?

Sư hỏi:

- Trên đường tìm cái gì?

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là Đệ nhất cú?

Sư hỏi:

- Lãnh hội không?

Tăng hỏi:

- Há phải chẳng là câu ấy?

Sư nói:

- Ôi trời ôi ! Ôi trời ôi !

\*\*\*

Cảnh Thanh nói:

- Thế nào là tức nay đây?

Sư nói:

- Sao lại phải tức nay đây?

Thanh nói:

- Cơ hồ tựu chi hà.

Sư nói:

- Ngữ nghịch, ngôn thuận.

**THIÊN SƯ HOÀI NHẠC** viện **BÁO ÂN CHƯƠNG CHÂU**  
**PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU** của **THANH NGUYÊN HÀNH TỰ**  
**PHÁP TỰ** của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư người Tuyên Châu. Thuở nhỏ, nương cậy viện Thánh Thọ tại bốn châu mà thụ nghiệp. Sau khi thôi thừa hỏi với Tuyết Phong, sư trụ tại Long Khê, huyện lữ tự về đông dãy.

Tăng hỏi:

- Mười hai thời thìn trong ngày phải hành động thế nào?

Sư đáp:

- Hễ động một cái là chết.

Lại hỏi:

- Không động thì thế nào?

Sư nói:

- Thì là con ma giữ mồ cũ chứ gì nữa !

Hỏi:

- Thế nào là chỗ kẻ học này xuất thân?

Sư nói:

- Có vật gì trói buộc xà-lê?

Tăng nói:

- Ngặt vì xuất thân không được biết sao giờ?

Sư nói:

- Lỗi tại ai đây?

Hỏi:

- Thế nào là một vật linh của Báo Ân?

Sư nói:

- Uống nhiều hèm rượu như thế để mà chi?

Hỏi:

- Có lộ chân tay ra không vậy?

Sư nói:

- Trong đây là xứ sở gì?

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Lúc Thiền sư Ngưu Đầu Pháp Dung chưa gặp tứ Tổ Đạo Tín thì thế nào?

Sư đáp:

- Ngàn dặm một áng mây.

Lại hỏi:

- Sau khi tham yết thì thế nào?

Sư đáp:

- Mênh mông trống không.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư nói:

- Nửa đêm hôm qua cháy nhà.

Hỏi:

- Mây đen tối thui, ai là người chống đỡ nổi mưa?

Sư nói:

- Chỗ núi cao ngã trước.

Hỏi:

- Làm sao cử xứng được tông thừa?

Sư nói:

- Núi không tự xứng, nước không gián đoạn.

Hỏi:

- Phật chưa xuất thế thì như thế nào?

Sư nói:

- Ông làm sao biết được?

Hỏi:

- Bới bụi tìm Phật thì thế nào?

Sư nói:

- Tới năm nào mới thấy được !

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Sư tử ở trong hang động thì thế nào?

Sư hỏi vặn lại:

- Sư tử là thứ đồ dùng gì trong nhà?

Lại hỏi:

- Sư tử ra khỏi hang động thì thế nào?

Sư đáp:

- Sư tử ở đâu vậy?

*(Có người đáp thay Thiền sư Hoài Nhạc: ‘Sư tử ra khỏi hang động à, thì không có con thú nào dám bén mảng tới gần’).*

Hỏi:

- Thế nào là Phật trước mắt?

Sư nói:

- Nên lễ bái đi !

Lúc sắp qua đời, sư thượng đường nói với đồ chúng:

- Sơn tăng ta 12 năm nay giảng giáo lý Thiên tông, chư vị có điều gì phiền trách ta không? Như quả muốn nghe Tam Kinh, Ngũ Luân, thì chùa Khai Nguyên cách đây không xa.

Nói xong là qua đời.

## **ĐẠI SƯ SƯ ÚC TÂY HUNG HÓA ĐỘ NGỘ CHÂN HÀNG CHÂU**

**PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư người Tuyên Châu. Từ khi được tẩm ân với Tuyết Phong, sư hóa duyên thịnh hành vùng Hàng Việt. Về sau, sư trụ viện Hóa Độ trấn Tây Hưng, pháp tịch thật hưng thịnh.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đưa cây xơ quất lên, tăng hỏi:

- Kẻ học này không lãnh hội.

Sư nói:

- Uống trà đi !

Hỏi:

- Thế nào là cái tháp không lặn hồ?

Sư nói:

- Năm thước, sáu thước.

Hỏi:

- Thế nào là một hạt bụi?

Sư nói:

- Cứu thế phân một sát-na.

Hỏi:

- Vậy làm sao ngậm được pháp giới?

Sư nói:

- Pháp giới ở nơi nào?

Hỏi:

- Khe hang đều khác nhau, sư làm sao rành rõ?

Sư nói:

- Ông thở khò khè mà làm gì?

\*\*\*

Hỏi:

- Kẻ học này sơ cơ, thỉnh Hòa thượng chỉ thị con đường ngộ nhập !

Sư nói:

- Ông trách Hóa Độ ta chỗ nào?

Hỏi:

- Thế nào là viên châu ma-ni tùy sắc?

Sư nói:

- Xanh, vàng, đỏ, trắng.

Hỏi:

- Thế nào là viên châu ma-ni không tùy sắc?

Sư nói:

- Xanh, vàng, đỏ, trắng.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Là Đông lại, là Tây lại.

Hỏi:

- Ngưu Đầu Pháp Dung chưa gặp tứ Tổ Đạo Tín thì thế nào?

Sư đáp:

- Chim muông đều mê.

Hỏi:

- Sau khi gặp thì thế nào?

Sư đáp:

- Núi sâu, nước lạnh.

Hỏi:

- Duy Ma và Văn Thù nói với nhau chuyện gì?

Sư nói:

- Chỉ có nước ở Cảnh Hồ trước cổng, gió mát không thay đổi sóng khi xưa.

Từ đó tiếng tăm lan truyền ra xa, Tiền Vương khâm mộ đạo đức của sư, tâu xin vua ban cà-sa tía và sư hiệu.

**QUỐC SƯ HÙNG THÁNH THẦN ÁN CỔ SƠN PHƯỚC CHÂU  
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư họ Lý, người Đại Lương. Thuở còn bé thơ, ghét tanh mặn, thích nghe tiếng chuông và tiếng tụng kinh. Lúc sư 12 tuổi, có mây luồng khí trắng quyện nơi vách sư ở. Sư bèn hươ bút viết lên bức vách ấy rằng:

**Nguyên văn:**

白道從茲速改張  
休來顯現作妖祥  
定祛邪行歸真見  
即得超凡入聖鄉

**Phiên âm:**

Bạch đạo tùng tư tốc cải trương  
Hưu lai hiển hiện tác yêu tường  
Định khư tà hạnh qui chân kiến  
Túc đắc siêu phàm nhập thánh hương.

**Tạm dịch:**

*Bạch đạo từ đây phải cải trương  
Chớ đến nơi đây hiển yêu tường  
Định trừ tà hạnh về chân kiến  
Túc được siêu phàm vào Thánh hương.*

Sư đề thơ xong là luồng khí cũng tan biến ngay. Đến tuổi dốt chí học, bỗng bị bệnh nặng lắm, nằm mộng thấy thần chữa cho, tỉnh dậy là khỏi bệnh ngay. Qua năm sau, lại thấy tăng Ấn Độ báo rằng:

- Thời buổi xuất gia đến rồi đây !

Sư bèn nương theo Thiền sư Đạo Qui núi Bạch Lộc Vệ Châu mà xuống tóc, sau đó thọ giới cụ túc ở Sùng Nhạc.

Sư nói với đồng học rằng:

- Bạc cổ đức có nói ‘Bạch đủ bốn yết-ma rồi, sau đó mới chu toàn cả giới, định, huệ, mới chuẩn bị dây nhợ mà thả câu vậy’.

Bèn chống gậy đi khắp Thiền quán, nhưng chỉ ghi nhớ toàn lời lẽ, còn nặng tri thức kiến giải, cho đến khi gặp Tuyết Phong thì tự nhiên khế hợp.



Có một hôm, sư tham yết Thiền sư Tuyết Phong. Tuyết Phong biết cơ duyên của sư đã chín muồi, bất thành linh đứng giắt dây chộp lấy người sư hỏi:

- Là cái gì?

Lúc ấy, sư hoát nhiên tỉnh ngộ, mà cũng quên luôn cái tâm tỉnh ngộ (chính cũng quên luôn cái tâm tỉnh ngộ mới là triệt ngộ), chỉ đưa tay lên quơ quơ mà thôi. Tuyết Phong hỏi:

- Ông định giảng thuật đạo lý đó chăng?

Sư đáp:

- Có đạo lý gì đâu nà !

Tuyết Phong xét thấy sư đối với việc tỉnh ngộ huyền lý đã thuần thục bèn ấn chứng và khăng định.

\*\*\*

Kịp khi Tuyết Phong thị tịch, Mân Sứy bèn khai phá Cổ Sơn xây Thiền cung cách phía trái phủ thành 20 dặm, thỉnh sư đến trụ, xiển dương Tông giáo.

Sư thượng đường, đại chúng tụ tập đông đủ. Sư im lặng giây lâu nói:

- Ngày Hòa thượng Nam Tuyên còn tại thế cũng có người cử thuật, nhưng cũng không hiểu Nam Tuyên. Tức nay đây có ai hiểu Nam Tuyên không, hãy bước ra cùng với chúng nghiệm khán.

Lúc ấy, có ông tăng bước ra lễ bái xong vừa mới đứng dậy. sư hỏi:

- Làm gì thế?

Tăng bước đến gần nói:

- Bàn bạc cùng Hòa thượng.

Sư nói:

- Bất tài hãy lui ra !

Rồi sư lại nói:

- Kinh có kinh sư, luận có luận sư, luật có luật sư, có hàm, có hiệu, có bộ, có pho (bộ sách, pho sách), tất cả đều có người truyền trì. Vả Phật pháp là giáo kiến lập, Thiền đạo là thuyết lý dễ con nít khóc, chư Thánh hưng lai ấy bởi vì nhân tâm không đều nhau, mới phải

khéo léo mở bày phương tiện, nên mới có lắm pháp môn, nhân bệnh nhân không giống nhau, cho nên phương thuốc điều trị có khác nhau. Tại có phá có. Cư không quát không. Hai thứ bệnh đã trừ, trung đạo nên khiến. Do đó mà Cổ Sơn ta mới nói: Câu chẳng đương cơ, lời chẳng triển sự. Thừa nương lời lẽ thì tiêu tán, trệ câu là mê. Chẳng xướng ngôn tiên, há đàm luận sau câu, cho đến nỗi Đức Thích Ca phải đóng cửa thất, Tịnh Danh ngậm miệng. Đại sĩ thời Lương, đồng tử ngày ấy, một hỏi, hai hỏi, ba hỏi, đều có người hiểu cả. Còn các nhân giả thì thế nào đây?

Lúc ấy, có ông tăng lễ bái, sư nói:

- Hãy hỏi lớn tiếng !

Tăng nói:

- Kẻ học này muôn bàn luận cùng Hòa thượng.

Sư bèn nạt đuổi ra.

Hỏi:

- Chuyện mình không rành, lấy gì chứng nghiệm?

Sư lớn tiếng như chưa nghe rõ, ông tăng ấy hỏi lại lần nữa. sư nói:

- Một điểm trôi theo dòng nước, ăn đều không trọng.

Hỏi:

- Thế nào là một câu bao trọn cả trời đất?

Sư nói:

- Hãy bước đến gần đây !

Tăng bước đến gần, sư nói:

- Ngu ngốc hết chỗ nói !

Hỏi:

- Thế nào là thiệu long được?

Sư nói:

- Chớ rùng không gió, triển thưởng chi cho nhọc.

Hỏi:

- Thế nào là đúng?

Sư nói:

- Lầm.

Hỏi :

- Kẻ học liền thừa đương thì thế nào?

Sư nói:

- Ông làm sao mà thừa đương?

*Pháp Đăng biệt vân:*

- *Đừng phí sức !*

\*\*\*

Hỏi:

- Thế nào là chỗ đứng chính của kẻ học này?

Sư nói:

- Chẳng theo hạnh chư Thánh.

*Pháp Nhãn biệt vân:*

- *Ông nghĩ chạy tán loạn.*

\*\*\*

Hỏi:

- Ngàn núi muôn núi, núi nào là núi chính?

Sư nói:

- Dùng núi chính để mà làm gì?

*Pháp Nhãn nói:*

- *Ngàn núi, muôn núi.*

\*\*\*

Sư cùng Chiêu Khánh gặp nhau, Chiêu Khánh nói:

- Nhà bình thường.

Sư nói:

- Không chán sống.

Chiêu Khánh nói:

- Hãy khoan khoan !

Sư bỗng nói:

- Nhà bình thường.

Chiêu Khánh nói:

- Hôm nay chưa có lửa.

Sư nói:

- Hà tiện quá !

Chiêu Khánh nói:

- Ôn tiện đem đi đi !

*Đông Thiên Tề* niêm rằng:

- Hai vị tôn túc lời lẽ có còn hơn thua chẳng? Nếu còn thì ai là người thắng, ai là người thua? Nếu không còn được thua thì chư nhân chưa cụ bị con mắt hành cước đấy.

\*\*\*

Hỏi:

- Làm sao miễn được luân hồi sanh tử?

Sư nói:

- Hãy đem sanh tử lại đây nào !

Hỏi:

- Thế nào là chuyện trong Tông môn?

Sư nghiêng bàn tay nói:

- Hồng ! Hồng ! (Hùm ! Hùm !).

Hỏi:

- Thế nào là một cái khóa cửa hướng thượng?

Sư bèn đánh. Hỏi:

- Thế nào là ông chủ chính thức của Cổ Sơn?

Sư nói:

- Đui mù mà làm chi.

\*\*\*

Sư hỏi Bảo Phước:

- Người xưa nói ‘Trái chẳng trái mà phải chẳng phải’, ý ấy thế nào?

Bảo Phước đưa chén trà lên. Sư nói:

- Chẳng phải trái vậy.

Hỏi:

- Thế nào là thể của người chân thật?

Sư nói:

- Tức giờ đây là thể gì?

Hỏi:

- Rốt lại thì thể nào?

Sư nói:

- Làm sao mà đến được đất ấy.

Hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư nói:

- Một vàng mặt trời, muôn dặm không mây.

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Cổ Sơn ta chẳng khoa trương câu Thạch môn, ông làm thế nào nói được?

Tăng nói:

- Thỉnh sư.

Sư hèn đánh. Hỏi:

- Thế nào là chỗ người xưa tỉnh tâm lực?

Sư nói:

- Ông sao lại phí sức làm chi?

Hỏi:

- Nói khắp thiên hạ mà không bị lỗi miệng, thế nào là không lỗi miệng?

Sư nói:

- Có lỗi gì đâu?

Hỏi:

- Thế nào là chỗ tỉnh yếu?

Sư nói:

- Có còn tự hổ thẹn không?

\*\*\*

Sư cùng Mân Súly chiêm ngưỡng tượng Phật, Mân Súly hỏi:

- Là Phật gì vậy?

Sư nói:

- Thỉnh đại vương giám sát !

Súly nói:

- Nếu giám sát thì đâu phải là Phật.

Sư nói:

- Thế là cái gì?

Súy không lời đối đáp.

*Trường Khánh nói thay:*

- *Từ lâu thừa đại sư từ nơi chúng, sao mà lại hời hợt thế ?*

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Tông thừa từ xưa làm sao cử xướng?

Sư lấy cây xơ quất đánh vô miệng tăng.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện truyền ngoài giáo điển?

Sư nói:

- Uống trà đi !

Sư lại nói:

- Hôm nay vì các nhân giả mà chui đầu trong hóa môn của chư Thánh, phấn đấu không ra khỏi, cho nên mới hướng về các nhân giả mà nói rằng: Giáo bày không tới, Tổ không từ Tây lại. Ba đời chư Phật không thể cử xướng, mười hai phân giáo (tức 12 bộ kinh) chớ không nổi, phạm Thánh nhiếp không được, xưa nay truyền không được, bỗng có một gã chẳng thông chút tin tức gì, hướng về gã nói như thế, bị gã tát vô miệng, có trách gã không ? Tuy nhiên dù là như thế, cũng không nên vả loạn xỉ. Cổ Sơn ta thường nói: Nếu có một người chẳng khoa Thạch môn, nên có câu chẳng khoa Thạch môn. Thế nào là câu chẳng khoa Thạch môn? Cổ Sơn ta từ trụ tới nay hơn 30 năm, người từ năm hồ, bốn biển đến, hướng đỉnh núi cao khán sơn, ngoạn thủy, chưa từng thấy một người thông minh lanh lợi. Nếu nay mà có một người thông minh lanh lợi cũng chưa muộn. Nay các anh em, xin tạm biệt !

Bèn có kệ rằng:

**Nguyên văn:**

直下猶難會  
尋言轉更餘  
若論佛與祖

特地隔天涯

**Phiên âm:**

Trực hạ do nan hội  
Tâm ngôn chuyển cánh dư  
Nhược luận Phật dữ Tổ  
Đặc địa cách thiên nhai

**Tạm dịch:**

*Ngay đó còn chưa hiểu  
Càng xa nếu tìm lời  
Nếu luận Phật cùng Tổ  
Góc biển với chân trời*

Môn Sứ lý trọng, thường hỏi pháp yếu với sư.

**THIÊN SƯ THIỆU KHANH LONG THỌ HÙNG PHÁP  
CHƯƠNG CHÂU  
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

**A- Tiểu sử tóm lược giản:**

Thiền sư Thiệu Khanh, họ Trần, người Tuyên Châu (nay là dãy Tuyên Châu Phước Kiến), sanh bình không rõ, chỉ ước tại thế khoảng nửa sau thế kỷ thứ 9 và nửa đầu thế kỷ thứ 10. Sư đắc pháp với Thiền sư Tuyết Phong, trụ viện Long Thọ Chương Châu.

**B- Trích ngữ lục:**

Sư họ Trần, người Tuyên Châu. Thuở nhỏ, nương thân chùa Linh Nham lập kinh luận, đi giảng khắp nơi nhưng riêng ái mộ Thiền na.

Sư đến pháp tịch của Thiền sư Tuyết Phong Nghĩa Tồn tham vấn Thiền pháp, tại tự viện phục vụ được mấy năm, cơ duyên lần lần khai ngộ. Một hôm, hầu thầy cùng đi tản bộ. Thấy lá khoai nước lay động, Tuyết Phong đưa tay chỉ rồi đưa mắt nhìn sư. Sư nói:

- Thiệu Khanh con kinh sợ lắm !

Tuyết Phong nói:

- Đó là trong nhà của ông, e sợ nỗi gì?

Sư nhân đó hoát nhiên tỉnh ngộ, không còn định đi tham bốn phương nữa.

\*\*\*

Sau đáp lời thỉnh cầu, trụ Long Khê, tăng hỏi:

- Người xưa nói điện ngọc ma-ni có bốn góc, một góc thường lộ.

Thế nào là góc thường lộ?

Sư dựng cây xơ quất lên, tăng hỏi:

- Lương thực chẳng dự trữ một hột gạo, làm sao cứu tế muôn người đói?

Sư nói:

- Hiệp khách trước mặt như đoạt kiếm. Thấy anh không phải chàng sáng dạ.

Hỏi:

- Kẻ mù lòa tới, sư tiếp dẫn không?

Sư nói:

- Trước sau gì cũng đều ứng phó được cả mà.

Hỏi:

- Há phải tiếp dẫn không?

Sư nói:

- Gã ấy đến đây tháp mỏ chim.

\*\*\*

Tăng hỏi:

- Tai mắt đạt không tới thì thế nào?

Sư đáp:

- Ông không có bản sự như thế.

Tăng nói:

- Nếu nói như thế thì dùng tai mà nghe vậy.

Sư nói:

- Ông đúng là một thằng điếc !



Trần thủ Chương Châu Vương Công khâm mộ Tổ phong tâu vua ban cà-sa tía và sư hiệu.

**ĐẠI SƯ HÀNH THAO NHÂN TUỆ**  
**viện TIÊN TÔNG PHƯỚC CHÂU**  
**PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TU**  
**PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

Sư họ Vương, người Tuyên Châu, thợ nghiệp tại chùa Khai Nguyên của bốn châu, tham dự vào pháp hội của Tuyết Phong, danh tiếng vang dội bốn phương. Mân Sứy thỉnh sư thuyết pháp, huyền đồ kéo tới đông đầy.

Sư thượng đường nói:

- Ta với Phật Thích Ca cùng tham yết. Các ông nói xem, tham yết ai?

Lúc ấy, có một ông tăng bước ra lễ bái định thưa hỏi. Sư nói :

- Lâm.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Núi Hùng Nhĩ không từng giấu.

Hỏi:

- Chuyện trực hạ, thỉnh sư phương tiện chỉ dạy !

Sư nói:

- Nếu không nhân ông hỏi, ta cũng không nói.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Ban ngày ban mặt không có người rảnh rang.

**ĐẠI SƯ TÙNG YÊM SIÊU CHÚNG viện VĨNH PHƯỚC**

**núi LIÊN HOA PHƯỚC CHÂU**  
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Sư trước trụ viện Báo Ân Chương Châu.

Tăng hỏi:

- Nhà Nho lấy ngũ thường làm cứu cánh, xin hỏi Tông môn  
Thiền lấy gì làm cứu cánh?

Sư nín lặng hồi lâu, tăng nói:

- Nếu thế là kẻ học này đường đột quá.

Sư nói:

- Đáng ăn gậy đây !

Tăng hỏi:

- Kinh giáo nói ‘Duy chỉ có một thừa pháp’.

Sư nói:

- Ông nói ta ở đây làm gì?

Tăng nói:

- Nếu thế thì không biết Giáo ý.

Sư nói:

- Tuy là như thế, nhưng không cô phụ ông.

Hỏi:

- Không hướng chỗ hỏi mà lãnh hội vẫn là chỗ hỏi của kẻ học  
này, còn Hòa thượng thì sao?

Sư nói:

- Uống trà đi !

\*\*\*

Trường Khánh thường nói:

- Trọn pháp thì không dân.

Sư nói:

- Vĩnh Phước ta tức không nghĩ vậy. Nếu chẳng trọn pháp thì  
làm sao có dân được.

Lúc đó, có ông tăng nói:

- Thỉnh sư trọn pháp !

Sư nói:

- Ta không cần ông nộp thuế.

Hỏi:

- Cái gì khác không hỏi tới, chỗ đường tắt xin sư từ bi chỉ dạy !

Sư nói:

- Còn không mau lễ ba lạy đi !

Sư thượng đường nói:

- Tách, tách. Hãy xem tên đây !

Rồi quay về phương trượng.

\*\*\*

Hỏi:

- Thỉnh sư chọn lệnh !

Sư nói:

- Đừng vùi lấp.

Nói:

- Đại chúng đã tụ tập đông đầy, thỉnh sư thuyết pháp !

Sư hỏi:

- Có nghe không vậy?

Nói:

- Nếu đứng lâu suy nghĩ thì khó bắt kịp.

Sư nói:

- Nếu thật thì được.

Hỏi:

- Điện ma-ni có bốn góc, một góc thường lộ. Thế nào là góc thường lộ?

Sư nói:

- Không thể điếm được.

Sư thượng đường đứng bên pháp tòa, nói với chúng rằng:

- Hai tôn sư không cùng giáo hóa một lượt.

Nói xong quay về phương trượng.

**ĐẠI SƯ LINH CHIẾU CHÂN GIÁC chùa LONG HOA HÀNG  
CHÂU**

**PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN**

Sư người Triều Tiên, đi trôi nổi vùng Mân Việt, đến pháp đường của Tuyết Phong ngậm phù hợp huyền chỉ. Sư chỉ có một bộ áo nạp, cần mẫn làm công việc trong chúng. Vùng Mân Việt gọi sư là Chiếu Bó Nạp (Ông Chiếu áo vải).

Một đêm nọ, sư chỉ trăng nửa vành hỏi thượng tọa Phổ:

- Nửa miếng kia đi nơi nào?

Phổ nói:

- Đừng có vọng tưởng !

Sư nói:

- Mất hết một miếng rồi.

Chúng tuy khen tặng, nhưng sư vẫn một mực điềm đạm tự giữ gìn.

\*\*\*

Ban đầu, sư trụ ở núi Tề Vân Vụ Châu. Sư thượng đường lặng thinh hồi lâu, bỗng dang tay nhìn chúng nói rằng:

- Xin thể thủ ít đỉnh ! Xin thể thủ ít đỉnh !

Sư lại nói:

- Một người truyền giả, muôn người truyền thật.

Tăng hỏi:

- Trẻ con đồng quê có thể ca múa, xin hỏi thời bây giờ còn có không?

Sư bước xuống tòa ra bộ múa nói:

- Sa-di có lãnh hội không?

Tăng nói:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Sơn tăng ta múa một khúc hát mà cũng không lãnh hội.

Hỏi:

- Trên hội Linh Sơn, pháp pháp truyền nhau. Xin hỏi Tề Vân đem gì truyền trao lại?

Sư nói:

- Không vì một mình ông mà làm hoang dã hết núi Tề Vân.

Tăng hỏi:

- Há có phải đích thân trao lại không?

Sư nói:

- Đừng khiến đại chúng cười cho !

Hỏi:

- Một viên hoàn đan, điểm sắt thành vàng. Một lời chí lý điểm phàm thành Thánh, thỉnh sư điểm cho !

Sư nói:

- Có biết Tề Vân điểm vàng thành sắt không?

Nói:

- Điểm vàng thành sắt từ trước nay chưa từng nghe nói. Một lời chí lý dám mong sư thùy thị.

Sư nói:

- Ngay lời nói mà không lãnh hội, sau này hối không kịp.

\*\*\*

Tiếp theo, sư trụ viện Cảnh Thanh Việt Châu, hải chúng vui mừng nương theo. Một ngày nọ, sư nói với chúng rằng:

- Bảo tất cả lui ra đi !

Tăng nói:

- Thỉnh sư bảo tất cả !

Sư nói:

- Hồng. Hồng !

*Chú: Tiếng Phạn là hòm, là tổng chung tử của chư Thiên. Tiếng này nguyên xuất phát từ tiếng gầm rống của trâu hò hay cọp, là chân ngôn mà nghi thức của Phệ Đà khi xưa dùng, có nghĩa nghi hoặc, đồng ý, phẫn nộ, sợ hãi, là tiếng mà Mật giáo dùng để đả phá những thanh âm khủng bố.*

Hỏi:

- Thế nào là bốn phần sự của kẻ học này?

Sư nói:

- Cảnh Thanh không tiếc miệng lưỡi.

Nói:

- Thỉnh sư đòi mài.

Sư nói:

- Thành được tám phần mười.

Hỏi:

- Sao không thành cả mười phần?

Sư nói:

- Có biết Cảnh Thanh tu lý không

\*\*\*

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu đến?

Đáp:

- Từ Ngũ Phong đến.

Sư hỏi:

- Đến để làm gì?

Đáp:

- Đến để lễ bái Hòa thượng.

Sư nói:

- Sao không tự lễ bái mình ?

Nói :

- Lạy rồi đấy.

Sư nói :

- Nước Cảnh Hồ cạn.

\*\*\*

Hỏi :

- Thế nào là đệ nhất cú ?

Sư nói :

- Đừng làm hạ danh ngôn.

Hỏi:

- Sư há chẳng phương tiện?

Sư nói:

- Quạ nuôi chim sẻ.

Hỏi:

- Hướng thượng một con đường, ngàn Thánh không truyền. Vậy xin hỏi ai là người truyền được?

Sư nói:

- Ngàn Thánh cũng nghi ta đấy !

Hỏi:

- Mà có truyền không vậy?

Sư nói:

- Vua Tấn chém Kê Khang.

Hỏi:

- Đức Thích Ca đóng cửa thất ở Ma Kiệt. Tịnh Danh ngậm miệng ở Tỳ Da, ý ấy thế nào?

Sư nói:

- Đông quách hạ hai hai, ba ba.

\*\*\*

Sư nói với chúng:

- Tôn túc các nơi lấy Pháp thân Tì Lô làm cứu cánh. Cảnh Thanh nơi đây thì không thế. Nên biết Tì Lô có thầy, Pháp thân có chủ.

Hỏi:

- Thế nào là thầy của Tì Lô, chủ của Pháp thân?

Sư nói:

- Hai ngài làm sao dám lý luận?!

Hỏi:

- Người xưa nói ‘Thấy sắc là thấy tâm’. Đây là sắc, cái nào là tâm?

Sư nói:

- Hỏi như thế há có phải đối sơn tăng ta chăng?

Hỏi:

- Chưa mở từ trước, thỉnh sư đoán !

Sư nói:

- Rơi tại chốn nào?

Nói:

- Nếu thế thì thất khẩu rồi.

Sư nói:

- Hàn Sơn tiễn đưa Qui Sơn.

Sư lại nói:

- Trụ, trụ. Xà-lê đừng thất khẩu, để sơn tăng ta thất khẩu thôi.

Nói:

- Cọp dữ không ăn thịt con nó.

Sư nói:

- Đầu lừa xuất, đầu ngựa quay lại.

\*\*\*

Sư bỗng hỏi ông tăng:

- Có nhớ không vậy?

Đáp:

- Nhớ được.

Sư nói:

- Nói cái gì?

Tăng đáp:

- Nói cái gì?

Sư nói:

- Ở Hoài Nam trẻ con vào chùa.

Hỏi:

- Cái gì mà chim ưng giỏi, chim diều lanh lệ đuổi không kịp?

Sư nói:

- Xà-lê biệt vấn, sơn tăng biệt đáp.

Nói:

- Thịnh sư biệt đáp !

Sư nói:

- Người đi mười dặm giảo nhất trình.

Hỏi:

- Mạt vàng tuy quý nhưng mắt không chịu được thì thế nào?

Sư nói:

- Chịu không được, mà có chịu không vậy?

Tăng lễ bái, sư nói:



- Thâm sa thân.

Hỏi:

- Dưới cội Bồ-đề độ chúng sanh, thế nào là cội Bồ-đề?

Sư nói:

- Rất giống cây khô luyện.

Hỏi:

- Tại vì sao lại giống cây khô luyện?

Sư nói:

- Vốn không phải ngựa giỏi, nhọc công đưa bóng roi.

Sau quan trấn thủ Cảnh Hồ Tiền Công chọn Tây Quan Hàng Châu xây viện Báo Từ thỉnh sư khai pháp. Thiên hội tụ họp đông đảo.

Về sau, Tiền vương xây chùa Long Hoa, nghinh hài cốt và đạo cụ của Phú Đại Sĩ ở Kim Hoa về đó, với sư làm trụ trì.

Ngày 26 tháng 7 năm Đinh Mùi, nhằm năm thứ mười hai, niên hiệu Thiên Phước, sư viên tịch tại bồn tự, thọ 78 tuổi, tháp xây tại núi Đại Từ.

## **ĐẠI SƯ LINH THAM VĨNH MINH, THÚY NHAM MINH CHÂU**

**PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU  
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư người Hồ Châu, từ khi thọ ký ở Tuyết Phong, trụ ở Thúy Nham, mở rộng pháp tịch. Hỏi:

- Không mượn ba tác lưỡi, thỉnh sư nói !

Sư nói:

- Trong trà đường thiếu đây.

Hỏi:

- Quốc sư Tuệ Trung ba lần gọi thị giả, ý ấy thế nào?

Sư đáp:

- Cưỡng bức người ta để mà làm gì?

Hỏi:

- Các cái khác tức không hỏi... (?).

Sư lặng thinh hồi lâu. Tăng hỏi:

- Nên cử thuật lại người khác thế nào?

Sư gọi thị giả châm trà mang lại.

\*\*\*

Sư thượng đường nói:

- Hạ an cư này cùng các anh em thảo luận, cho nên hãy nhìn xem lông mày của Thúc Nham ta có còn không?

Hỏi:

- Phàm có lời lẽ đều là điểm nhơ, vậy đâu là chỗ tinh yếu?

Sư nói:

- Đại chúng cười ông đấy.

Hỏi:

- Thản nhiên không trệ kẹt mũi nhọn thì thế nào?

Sư nói:

- Có rất nhiều người nêu kiến giải đó.

Hỏi:

- Rốt lại thì thế nào?

Sư nói:

- Thản nhiên không kẹt mũi nhọn.

Hỏi:

- Người xưa đưa trùy nâng cây xơ quất, ý chỉ thế nào?

Sư nói:

- Tà pháp không phò được.

Hỏi:

- Tăng Diêu vì sao không vẽ được chân dung của Chí Công?

Sư nói:

- Làm sao mà hiệp được?

Hỏi:

- Trong đường hiểm ác, lấy gì làm bến, cầu?

Sư nói:

- Được Sơn dặn dò đôi ba phen.

Hỏi:

- Chẳng trệ phạm Thánh, đương cơ chỉ thị làm sao?

Sư nói:

- Đừng nói với người khác Thúy Nham lạnh lợi.

Hỏi:

- Diệu cơ ngôn cú đều không thể nương nổi chuyện trong Tông thừa là thế nào?

Sư nói:

- Hãy lễ bái đi !

Nói :

- Kẻ học này không lãnh hội.

Sư nói:

- Kẻ xuất gia đi hành cước mà lễ bái lại không biết à?

Tiền Vương khâm mộ đạo phong của sư thỉnh trụ chùa Long Sách, qui tịch tại đó.